**ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HSG**

**Môn thi: Ngữ văn 8** *(Thời gian làm bài: 150 phút)*

**Phần I: Đọc hiểu** *(4,0 điểm):*

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầ

*Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi,*

*Sương hồng lam, ôm ấp nóc nhà gianh,*

*Trên con đường viền trắng mép đồi xanh,*

*Người các ấp tưng bừng ra chợ Tết.*

*Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc;*

*Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon,*

*Vài cụ già chống gậy bước lom khom,*

*Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ,*

*Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ,*

*Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu.*

*Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau.*

*Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa,*

*Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa,*

*Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh,*

*Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh*

(*Chợ tết -* Đoàn Văn Cừ)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

Câu 2: Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

Câu 3: Liệt kê các từ thuộc trường từ vựng *màu sắc* có trong đoạn thơ.

Câu 4: Nhận xét vai trò của trường từ vựng trên trong việc thể hiện nội dung đoạn thơ.

Câu 5: Chỉ ra và nêu ngắn gọn biện pháp tu từ đặc sắc trong 4 dòng thơ cuối.

**Phần II: Làm văn** *(16,0 điểm):*

Câu 1: *(4,0 điểm)* Trình bày cảm nhận của em về hai dòng thơ sau bằng một đoạn văn:

*Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm*

*Nghe chất muối thầm dần trong thớ vỏ.*

(*Quê hương – ­*Tế Hanh)

Câu 2: *(12,0 điểm)*

Trong truyện ngắn *Đời thừa,* nhà văn Nam Cao cho rằng: *Một tác phẩm có giá trị “phải chứa đựng một cái gì lớn lao, mạnh mẽ… Nó ca tụng lòng thương, tình bác ái… Nó làm cho người gần người hơn.”* Qua đoạn trích *Chiếc lá cuối cùng*  của O.Henri đã học trong chương trình Ngữ văn 8, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên. Từ đó, trình bày suy nghĩ của em về giá trị của tình người trong cuộc sống.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

1. **YÊU CẦU CHUNG:**
2. Bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm; khuyến khích những bài viết sáng tạo, chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.
3. Tổng điểm của toàn bài là 20.0 điểm, cho lẻ đến 0.25 điểm. Hướng dẫn chấm chỉ cho điểm từng câu, từng ý. Trên cơ sở đó, giám khảo có thể định ra các mức cho điểm cụ thể khác.
4. **YÊU CẦU CỤ THỂ:**

**Phần I: Đọc hiểu (4.0 điểm)**

1. **Yêu cầu về kĩ năng:**
* Thí sinh có kĩ năng đọc hiểu văn bản.
* Diễn đạt rõ ý, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
1. **Yêu cầu về kiến thức:**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt: biểu cảm, (chính). *(1.0 điểm)*

**Câu 2:** Nội dung chính: niềm vui của tác giả trước khung cảnh trên đường ra chợ Tết đẹp đẽ, tưng bừng. *(1.0 điểm)*

**Câu 3:** Liệt kê trường từ vựng *màu sắc*: trắng (3), đỏ (2), hồng lam, xanh (2), biếc, thắm, vàng, tía. *(1 điểm)*

**Câu 4:** Vai trò: trường từ vựng phong phú về số lượng từ, phong phú về màu sắc với các gam màu tươi sáng đã bộc lộ rõ nét khung cảnh trên đường ra chợ Tết tươi vui, đầy sức sống và niềm vui, niềm yêu thích của tác giả về phiên chợ Tết. *(1 điểm)*

**Câu 5:**Biện pháp tu từ nhân hóa, tác dụng Làm cho cảnh vật thiên nhiên trở nên vui tươi có hồn, có sắc và gần gũi với con người. Thiên nhiên cũng hòa vui với cái tưng bừng trong không khí đón xuân như con người.

**Phần II: Làm văn (16.0 điểm)**

**Câu 1: (4.0 điểm)**

1. **Yêu cầu về kĩ năng:**
* Viết đoạn văn nghị luận lập luận chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu về hình thức và nội dung.
* Diễn đạt trôi chảy, có hình ảnh và cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
1. **Yêu cầu về kiến thức:**

Thí sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau. Sau đây là một hướng giải quyết:

* Con thuyền được nhân hóa “im”, “nằm” đối lập hoàn toàn với con thuyền lúc ra khơi hăng hái, chẳng khác gì một người con của làng chài. Nó mệt mỏi sau chuyến đi xa.
* Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác “nghe” cho thấy con thuyền như đang suy tư, đang lắng nghe vị mặn mòi của biển thấm dần vào cơ thể. Hình như càng trải qua sóng gió, con thuyền càng dày dạn, cứng cáp hơn. *(1.0 điểm)*
* Tình yêu quê hương qua nỗi nhớ thuyền, nhớ bến của tác giả thật sâu nặng. Cái tình quê ấy đã khiến tác giả lắng nghe được cả sự sống của con thuyền. *(*

**Câu 2: (12.0 điểm)**

1. **Yêu cầu về kĩ năng:**
* Viết bài văn nghị luận, lập luận chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu về hình thức và nội dung. *(0.5 điểm)*
* Diễn đạt trôi chảy, có hình ảnh và cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. *(0.5 điểm)*
1. **Yêu cầu về kiến thức:**

Thí sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau. Sau đây là một hướng giải quyết:

1. **Giải thích ý kiến:** *(1.0 điểm)*
* Tác phẩm có giá trị phải “ca tụng lòng thương, tình bác ái”: ca ngợi tình yêu thương giữa con người với con người. Đó là thứ tình cảm cộng đồng rộng lớn.
* Tác phẩm “làm cho người gần người hơn”: Tình người đẹp đẽ trong tác phẩm sẽ chạm vào những nơi sâu lắng nhất trong lòng người, đánh thức những tình cảm cao quý, nâng nó bay lên, tỏa ánh sáng vào cuộc sống.
* Đó chính là điều “lớn lao mạnh mẽ” chứa đựng trong một tác phẩm có giá trị.
1. **Chứng minh ý kiến:** *(7.0 điểm)*

***Luận điểm 1:******Tác phẩm “Chiếc lá cuối cùng” đã ca ngợi tình yêu thương cao cả giữa con người với con người:***

* Ca ngợi Xiu đã chăm sóc tận tình cho Giôn-xi đang ốm nặng.
* Ca ngợi cụ Bơ-men đã hi sinh cao cả để giành lại sự sống cho Giôn-xi.

***Luận điểm 2:******Tác phẩm “Chiếc lá cuối cùng” đã khiến cho con người yêu thương nhau hơn:***

* Tác phẩm khẳng định: sự sống con người là quý nhất, tình thương giữa con người với con người là đẹp nhất.
* Tác phẩm tác động mạnh mẽ đến người đọc: đánh giá lại bản thân, yêu mọi người hơn…

***Luận điểm 3:******Đánh giá mở rộng: Ý kiến của nhà văn Nam Cao đã:***

* Khẳng định sức mạnh, chức năng của văn học.
* Đưa ra một cách đánh giá đúng đắn về tác phẩm văn học.
1. **Suy nghĩ về tình người trong cuộc sống:** *(3.0 điểm)*
* Bàn về giá trị của tình người trong cuộc sống:

+ Tình người là tình cảm cao quý giữa con người với con người, là điều quý giá nhất trên đời mà con người trao tặng nhau.

+ Tình người có sức mạnh rất lớn. Nó nâng đỡ con người, giúp con người vượt qua khó khăn, hoàn thiện nhân cách…

+ Góp phần làm cho xã hội tốt đẹp hơn.

* Rút ra bài học nhận thức và hành động:

+ Nhân thực sâu sắc về lẽ sống: mình vì mọi người.

+ Phê phán lối sống vô cảm.

+ Bồi đắp những tình cảm đẹp trong cuộc sống: nhân ái, vị tha…

**ĐỀ THI KSCL**

**HỌC SINH GIỎI**

**Môn: Ngữ văn 8 vòng 1. Năm học 2018-2019**

Thời gian làm bài: 120 phút

**I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)** Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu  từ Câu 1 đến Câu 4:

*“… Nguy hơn, thực phẩm bẩn chính là kẻ sát nhân thầm lặng, ảnh hưởng và di hại đến nhiều thế hệ làm kiệt quệ giống nòi, người tiêu dùng có còn đủ tỉnh táo để phân biệt trong ma trận thực phẩm đang giăng như mạng nhện ấy đâu là sạch, đâu là bẩn hay lực bất tòng tâm để rồi “nhắm mắt đưa chân”.*

*Nếu không có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn kịp thời, rồi đây 10, 20 năm sau tỷ lệ mắc ung thư và tâm thần của người Việt sẽ còn cao hơn rất nhiều. Mọi nỗ lực để nâng cao chất lượng sống, cải tạo nòi giống chẳng lẽ bó tay trước những người đang đầu độc dân tộc mình!*

*Phát triển sẽ là gì nếu không phải giúp người dân nâng cao đời sống, tạo môi trường lành mạnh, an toàn để mỗi chúng ta sống và đóng góp cho xã hội, nhưng thực phẩm bẩn tràn lan như hiện nay như là cái u ác tính cho cả dân tộc, nếu không cắt bỏ sẽ di căn thành ung thư, hãy hành động ngay hôm nay đừng để đến lúc vô phương cứu chữa”.*

       (Trích *Vấn nạn thực phẩm bẩn, chẳng nhẽ bó tay?* – Th.s Trương Khắc Hà)

**Câu 1.**Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính? (1 điểm)

**Câu 2**. Tác giả đã chỉ ra những mối nguy hại nào của thực phẩm bẩn nếu không có biện pháp hữu hiệu ngăn chặn kịp thời? (1 điểm)

**Câu 3.** Hãy cho biết thái độ của tác giả khi bàn về thực phẩm bẩn? (1,0 điểm)

**Câu 4.** Nêu nội dung khái quát đoạn trích?  (1,0 điểm)

**II. LÀM VĂN (16,0 điểm)**

**Câu 1 (6,0 điểm)**

Anh/chị có suy nghĩ gì trước vấn nạn: “…*thực phẩm bẩn tràn lan như hiện nay như là cái u ác tính cho cả dân tộc”* ? Hãy viết bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của mình.

**Câu 2: (*10 điểm*)**

Nhận xét về người nông dân trong văn học Việt Nam trước Cách mạng tháng 8-1945 có ý kiến cho rằng: “***Người nông dân tuy nghèo khổ, lam lũ, ít học nhưng không ít tấm lòng”***.

Bằng hiểu biết của em về nhân vật Lão Hạc trong truyện ngắn cùng tên của nhà văn Nam Cao, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

Đề thi gồm có 02 trang

( Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **I. ĐỌC – HIỂU (3,0 điểm)****Câu 1.** Đoạn trích trên được sử dụng phương thức biểu đạt chính là nghị luận.**Câu 2**. Tác giả đã chỉ ra những mối nguy hại của thực phẩm bẩn nếu không có biện pháp ngăn chặn hữu hiệu: 10, 20 năm sau tỷ lệ mắc ung thư và tâm thần của người Việt sẽ còn cao hơn rất nhiều; mọi nỗ lực để nâng cao chất lượng sống, cải tạo nòi giống sẽ không đạt kết quả.**Câu 3.** Thái độ của tác giả: lo lắng, trăn trở về vấn nạn thực phẩm bẩn; kêu gọi cả xã hội cùng hành động bằng những biện pháp kịp thời.**Câu 4.** Nêu lên hiện trạng thực phẩm bẩn đang tràn lan trên thị trường nước ta, những tác hại của thực phẩm bẩn và lời kêu gọi mọi người cùng chung tay đẩy lùi vấn nạn thực phẩm bẩn.**II. LÀM VĂN (16,0 điểm)****Câu 1 (6,0 điểm)***\* Yêu cầu về hình thức: (1,0đ)*- Viết bài văn - Bố cục rõ ràng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...*\* Yêu cầu về nội dung:* ***a. Giải thích (1,0 điểm)***- Thực phẩm bẩn là những thực phẩm chứa các chất độc hại, tác động tiêu cực đến sức khỏe và tính mạng con người.- U ác tính: nguyên nhân gây ra căn bệnh ung thư, là mầm mống hủy hoại hủy hoại sức khỏe của dân tộc, giống nòi.***b. Thực trạng (1,0 điểm***)- Thực phẩm bẩn đang hoành hành tràn lan trở thành quốc nạn…* Hầu hết thức ăn ta ăn đều có chứa chất độc hại:thịt có chất tạo nạc, rau có thuốc trừ sâu; làm đỗ, ruốc bằng hóa chất..
* Thực phẩm bẩn gây ra những ảnh hưởng xấu về sức khỏe con người: ngộ độc, tiềm ẩn nguy cơ mắc các căn bệnh nan y…

***c. Nguyên nhân (1,0 điểm)***- Về phía doanh nghiệp, người sản xuất* Vì lợi nhuận đã sử dụng các chất tạo nạc trong chăn nuôi; thuốc trừ sâu, thuốc kích thích tăng trưởng trong trồng và bảo quản thực vật, hóa chất làm chín trái cây...
* Sự xuống cấp về lương tâm, đạo đức và là biểu hiện của một trình độ nhận thức hẹp hòi, ích kỷ.

- Về phía người tiêu dùng* Thiếu hiểu biết về nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm trên thị trường.
* Tâm lí ham của rẻ, mẫu mã đẹp...

- Về phía cơ quan có thẩm quyền* Chưa xử lí thích đáng đối với các trường hợp sản xuất, tiêu thụ thực phẩm bẩn
* Chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan pháp luật với các tổ chức khoa học để nhanh chóng phát hiện, ngăn chặn việc sản xuất, tiêu thụ thực phẩm bẩn…

***d. Hậu quả (1,0 điểm)**** Thực phẩm bẩn khiến sức khỏe bị ảnh hưởng, tính mạng bị đe dọa, là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh nguy hiểm như ung thư...
* Gây nên tâm lí hoang mang, sự bất ổn nảy sinh trong xã hội…

==> Cần sớm có những biện pháp kịp thời và hiệu quả để xử lí tình trạng thực phẩm bẩn tràn lan như hiện nay. Đòi hỏi có sự chung tay của các cơ quan quản lí, sự phát giác của người dân và ý thức của người sản xuất.***d. Giải pháp (1,0 điểm)**** Nâng cao hiểu biết cho cả người sản xuất lẫn người tiêu thụ về tác hại khôn lường, lâu dài của việc sản xuất, tiêu thụ, sử dụng thực phẩm bẩn.
* Xử lí thích đáng việc sản xuất, tiêu thụ thực phẩm bẩn.
* Đẩy mạnh sản xuất thực phẩm hữu cơ, sạch, an toàn  cho sức khỏe.
* Lên án những hành vi nuôi trồng, buôn bán thực phẩm bẩn.
* Mỗi người ý thức chung tay cùng xã hội đẩy lùi thực phẩm bẩn bằng những hành động thiết thực…

**Câu 2: (10 điểm)****1. Về hình thức**- Bài làm  có bố cục rõ ràng, luận điểm đầy đủ chính xác- Lời văn chuẩn xác, không sai lỗi chính tả, cảm xúc sâu sắc**2. Về nội dung.**                  Học sinh cần làm sáng tỏ hai luận  điểm cơ bản:**Luận điểm 1: Lão Hạc là người nông dân nghèo khổ lam lũ ít học.**- Cảnh ngộ của Lão Hạc thật bi thảm: Nhà nghèo, vợ chết, hai cha con lão sống lay lắt rau cháo qua ngày.- Vì nghèo nên lão cũng không đủ tiền cưới vợ cho con nên khiến con trai lão phải bỏ đi làm ở đồn điền cao su.- Chính vì nghèo khổ nên ông không có điều kiện học hành vì thế mà lão không biết chữ, mỗi lần con trai  viết thư về  lão lại phải  nhờ ông giáo đọc hộ và cả đến khi muốn giữ mảnh vườn cũng lại nhờ ông giáo viết văn tự hộ.- Sự túng quẫn ngày càng đe dọa lão nên sau trận ốm kéo dài, không có việc, rồi bão ập đến phá sạch hoa màu…không lấy tiền đâu để nuôi con Vàng nên lão đã phải dằn lòng quyết định bán cậu Vàng – kỉ vật mà đứa con trai lão để lại.- Lão sống đã khổ chết cũng khổ.*Hs lấy dẫn chứng phân tích, chứng minh***Luận điểm 2: Lão Hạc là người nông dân giàu có ở tấm lòng yêu con và lòng nhân hậu.**- Lão Hạc cả đời yêu con một cách thầm lặng, chả thế mà từ ngày vợ chết lão ở vậy nuôi con đến khi trưởng thành. Lão chắt chiu dè sẻn để có tiền lo cưới vợ cho con ấy vậy mà cả đời dành dụm cũng không đủ vì thế mà khi chứng kiến nỗi buồn nỗi đau của con lão luôn day dứt đau khổ.*HS lấy dẫn chứng chứng minh*- Yêu và thương con nên khi xa con tình yêu con của lão được thể hiện gián tiếp qua việc chăm sóc con chó- kỉ vật mà đứa con để lại. Lão vô cùng đau đớn dằn vặt khi bán con chó vàng. Qua đó thấy được tấm lòng nhân hậu của lão.*HS lấy dẫn chứng chứng minh*- Thương con lão chọn cho mình một cách hi sinh, đặc biệt là hi sinh cả mạng sống của mình cho con.*HS lấy dẫn chứng chứng minh*            *Qua cuộc  đời khốn khổ và phẩm chất cao quý của lão Hạc nhà văn đã thể hiện tấm lòng yêu thương trân trọng đối với người nông dân.***\* Nghệ thuật**- Truyện được kể ở ngôi thứ nhất người kể chuyện là ông Giáo làm câu chuyện dẫn dắt tự nhiên sinh động hấp dẫn- Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại nội tâm. |  |
|  |

**ĐỀ THI KSCL HỌC SINH GIỎI**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Thời gian làm bài: 120 phút**

**Phần I. Đọc hiểu (4,0 điểm):** Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Thời gian chạy qua tóc mẹ*

*Một màu trắng đến nôn nao*

*Lưng mẹ cứ còng dần xuống*

*Cho con ngày một thêm cao*

*Mẹ ơi trong lời mẹ hát*

*Có cả cuộc đời hiện ra*

*Lời ru chắp con đôi cánh*

*Lớn rồi con sẽ bay xa*

 (***Trong lời mẹ hát*** - Trương Nam Hương, Nguồn Thica.net)

a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

b. Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ đầu đoạn thơ?

c. Em hiểu ý nghĩa hai câu cuối trong đoạn thơ như thế nào?

d. Cảm xúc của em sau khi đọc bài thơ.

**Phần II. Làm văn (16,0 điểm)**

**Câu 2.** *(4,0 điểm)*

Trong bài thơ *Quê hương* của Đỗ Trung Quân viết*:*

*“ … Quê hương mỗi người chỉ một*

 *Như là chỉ một mẹ thôi…”*

Từ ý thơ trên, em hãy viết một bài văn nghị luận ( khoảng 01 trang giấy) trình bày suy nghĩ của mình về quê hương.

**Câu 3.** *(12,0 điểm)*

 *“Chất người cộng sản Hồ Chí Minh - đó là tấm lòng nhân ái mênh mông mà sâu*

*thẳm, một tình thương quên mình... “Chất người” ấy còn thể hiện ở tinh thần “thép” vĩ đại của người chiến sĩ...”.*

 (Nguyễn Hoàng Khung, *Một mùa thơ rộ nở*)

 Hãy làm sáng tỏ tinh thần *“thép”* của người cộng sản Hồ Chí Minh qua hai bài thơ “*Ngắm trăng*” (*Vọng nguyệt*) và “*Tức cảnh Pác Bó*”.

 **HƯỚNG DẪN CHẤM**

**A.YÊU CẦU CHUNG:**

1.Bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm; khuyến khích những bài viết sáng tạo, chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.

2. Tổng điểm của toàn bài là 20.0 điểm, cho lẻ đến 0.25 điểm. Hướng dẫn chấm chỉ cho điểm từng câu, từng ý, trên cơ sở đó giám khảo có thể thống nhất định ra các mức điểm cụ thể khác.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** |  **Yêu cầu** |
| **Câu 1** | a. Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm. b. Nêu và chỉ ra hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ:- Các biện pháp tu từ: *+* Nhân hóa *: Thời gian chạy qua tóc mẹ*+ Đối lập: *Lưng mẹ cứ còng dần xuống/ Cho con ngày một thêm cao.*- Hiệu quả nghệ thuật: + Làm cho hình ảnh thời gian vô hình trở nên hữu hình… + Tô đậm sự vất vả, hi sinh và tình thương bao la, vô bờ bến của mẹ dành cho con…+ Thể hiện nỗi xót xa, lòng biết ơn của con trước sự hy sinh lặng thầm của mẹ...c. Ý nghĩa của hai câu thơ: Sự kì diệu của lời ru: Bồi đắp tâm hồn, tiếp cho con sức mạnh, nâng đỡ con để con trưởng thành và vươn tới thành công trong cuộc sống…d. Bài thơ gợi cảm xúc thương yêu, kính trọng, biết ơn, cảm phục mẹ vô ngần vì những vất vã, gian lao mà mẹ đã trải qua, đã hi sinh vì con cái. |
| **Câu 2** |  ***\** Yêu cầu về kĩ năng**- Biết làm một bài văn nghị luận xã hội: Hệ thống luận điểm rõ ràng,chặt chẽ, hành văn trong sáng giàu cảm xúc hình ảnh.  - Biết kết hợp các thao tác lập luận, bố cục chặt chẽ, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.1. **\* Yêu cầu về kiến thức:**

Cần đáp ứng nội dung sau:  ***1. Giải thích*** - Cách so sánh độc đáo, thú vị quê hương là mẹ - Qua đó nhà thơ khẳng định tình cảm gắn bó của con người với quê hương***2. Bàn luận:*** - Lời thơ mộc mặc giản dị nhưng chứa đựng những tình cảm chân thành của tác giả đối với quê hương. Tình cảm với quê hương là tình cảm mang giá trị nhân bản thuần khiết trong tâm hồn mỗi con người. - Quê hương chính là cội nguồn nơi chon rau cắt rốn là nơi nuôi dưỡng sự sống mỗi con người, quê hương là nơi bến đỗ bình yên, là điểm tựa tinh thần của con người trong cuộc sống. Dù đi đâu về đâu ta hãy luôn nhớ đến cội nguồn.- Đặt tình cảm quê hương trong quan hệ với tình yêu đất nước: yêu quê hương là yêu miền quê hướng đến yêu Đất nước, yêu Tổ quốc- Có thái độ phê phán những suy nghĩ tiêu cực về quê hương đất nước: chê quê hương nghèo khó, kích bác, xúc phạm đến quê hương mình.**3*. Bài học nhận thức và hành động:*** * Có nhận thức đúng đắn về tình cảm với quê hương
* Có ý thức tu dưỡng học tập để phấn đấu xây dựng quê hương
 |
| **Câu 3** | **\* Hình thức và kĩ năng:**- Biết làm bài nghị luận văn học: Thông qua việc hiểu, cảm nhận cùng các thao tác phân tích, đánh giá, so sánh khi làm bài, Hs làm sáng tỏ được lời nhận định: tinh thần *“thép”* của người cộng sản Hồ Chí Minh qua hai bài thơ “*Vọng nguyệt*” và“*Tức cảnh Pác Bó*”- Kết cấu bài làm chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt; không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và ngữ pháp.**\* Nội dung:** Có thể tiếp cận nhiều hướng song cần đạt được một số nội dung sau:*1.* ***Giới thiệu****:* Đúng là trong bài "Đọc thơ Bác", nhà thơ Hoàng Trung Thông đã từng cảm nhận:"Vần thơ của Bác, vần thơ thépMà vẫn mênh mang bát ngát tình"Thật ra thì, chất THÉP và chất TÌNH chính là hai mặt cùng tồn tại và làm nền tảng cho nhau, tạo nên tính cách đáng qúy của HCM và trở thành nét đặc biệt trong sáng tác của ông. Tinh thần bền bỉ của tác giả thể hiện ở chỗ, trong cái khó, cái khổ, ông vẫn không hề nao núng; bị gông cùm xiềng xích, ông vẫn can đảm đối diện; nguy hiểm cận kề, ông vẫn ung dung tự tại... Điều này được chính HCM phát biểu:"Thân thể ở trong laoTinh thần ở ngoài laoMuốn nên sự nghiệp lớnTinh thần càng phải cao".- Vài nét về thi sĩ - chiến sĩ Hồ Chí Minh, hai bài thơ “*Vọng nguyệt*” và “*Tức cảnh Pác Bó*” (lưu ý đến hoàn cảnh sáng tác của 2 văn bản).- Trích dẫn được lời nhận định.*2.* ***Phân tích làm sáng tỏ lời nhận định:******- Chất của người cộng sản là lòng nhân ái mênh mông- đây là chất tình***Nhưng HCM không phải một vị tiên, không phải một kẻ chẳng biết đến đau đớn trần tục. Ông là một con người, biết vui buồn, sướng khổ. Là một con người nên trong ông, không thể không tồn tại chữ TÌNH. Tuy vậy, cái TÌNH trong thơ HCM không gói gọn trong tình cảm cá nhân. "Ôi lòng Bác vậy, cứ thương taThương cuộc đời chung, thương cỏ hoa"Tố Hữu từng khóc HCM bằng những vần thơ như thế. Tình thương của HCM trải theo chiều rộng, thấm vào chiều sâu, vươn đến tầm xa. Ông thương yêu nhiều, tình thương yêu đó dành cho thiên nhiên, cho quê hương, cho con người, cho những người đồng khổ. Riêng trong Chiều tối, tình yêu thiên nhiên thể hiện khá rõ (điều này không cần nhắc lại, vì hẳn là giáo viên nào cũng đã phân tích kĩ cho các em về tình yêu thiên nhiên). Nhưng bên cạnh tình yêu thiên nhiên đó, nổi bật hơn lại là tình yêu với con người, đặc biệt là người lao động.Chất TÌNH nhờ chất THÉP mà thêm nồng hậu. Nhờ tinh thần vững vàng nên trái tim luôn rung cảm sâu sắc với nhiều kiếp người. Chất THÉP cũng nhờ chất TÌNH mà được nâng lên. Trái tim chan chứa yêu thương và tấm lòng nghĩ về cuộc đời đã nuôi dưỡng và củng cố cho HCM đương đầu với mọi thử thách vàbền bỉ gìn giữ niềm lạc quan cách mạng. Đấy chính là nét đẹp trong bàia. Hiểu thế nào là “chất thép”:b. Tinh thần “*thép*” trong bài “*Ngắm trăng*” (Vọng nguyệt):c. Tinh thần “*thé*p” trong bài “*Tức cảnh Pác Bó*”:*(Hs cần song song phân tích những hình ảnh thơ tiêu biểu để làm cụ thể hóa lời bàn luận, đánh giá trên)**3****. Đánh giá:****- Lòng nhân ái mệnh mông, một tình thương quên mình. Đó là tình yêu thiên thiên, yêu đất nước, - ngắm trăng* - Chất *“thép”* trong hai bài thơ (cũng như trong thơ Người nói chung) thể hiện tinh thần kiên cường bất khuất vượt lên và chiến thắng mọi gian lao, thiếu thốn; ở bản lĩnh vững vàng tự chủ trong mọi tình huống, hoàn cảnh, giữ vững sự tự do về tinh thần và những rung cảm tinh tế trước vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống.- Chất “*thép*” còn thể hiện ở tinh thần lạc quan luôn hướng về sự sống, ánh sáng và niềm tin, tin ở ngày mai của cách mạng.*(Hs có thể có những so sánh, liên hệ riêng nhưng phải đảm bảo được mạch văn)* |
|  | Sáng tạo: có cách diễn đạt mới mẻ, tạo được những rung cảm sâu sắc…  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KÌ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI** **Môn kiểm tra: Ngữ văn 8**Thời gian làm bài: 120 phút |

 |  |

**PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** ( 8,0 điểm)

Đọc phần trích sau và trả lời các câu hỏi :

**TRUYỆN NGẮN**

Truyện ngắn là hình thức tự sự loại nhỏ. Truyện ngắn khác với truyện vừa ở dung lượng nhỏ, tập trung mô tả một mảnh của cuộc sống: một biến cố, một hành động, một trạng thái nào đó trong cuộc đời của nhân vật, thể hiện một khía cạnh của tính cách hay một mặt nào đó của đời sống xã hội. Do đó truyện ngắn thường ít nhân vật và sự kiện.

 Cốt truyện của truyện ngắn thường diễn ra trong một không gian, thời gian hạn chế. Nó không kể trọn vẹn một quá trình diễn biến một đời người mà chọn lấy những khoảnh khắc, những “lát cắt” của cuộc sống để thể hiện. Kết cấu của truyện ngắn thường là sự sắp đặt những đối chiếu, tương phản để làm bật ra chủ đề. Do đó mà truyện ngắn thường là ngắn.

 Truyện ngắn tuy ngắn nhưng có thể đề cập tới những vấn đề lớn của cuộc đời. Tác phẩm của nhiều bậc thầy trong thể loại này đã cho ta biết điều đó.

 **(**Theo *Từ điển văn học)*

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính và nêu chủ đề của phần trích trên? *(1,0 điểm)*

**Câu 2.** Tìm 4 từ thuộc trường từ vựng *truyện ngắn* trong phần trích ? *(1,0 điểm)*

**Câu 3.** Trong phần trích trên, dấu hai chấm và dấu ngoặc kép cótác dụng gì? *(1,0 điểm)*

**Câu 4.** Đoạn 2 và đoạn 3 trong phần trích được liên kết với nhau bằng việc sử dụng phương tiện liên kết nào? *(1,0 điểm)*

**Câu 5.** Dựa vào gợi ý của phần trích trên, em hãy viết đoạn văn(từ 10 – 12 câu) thuyết minh về một trong các đặc điểm của truyện ngắn trên cơ sở truyện ngắn “Lão Hạc” – Nam Cao.*(4,0 điểm)*

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN** (12,0 điểm)

 An-đéc-xen là nhà văn Đan Mạch nổi tiếng với loại truyện kể cho trẻ em. Những truyện ông biên soạn lại từ truyện cổ tích mang ***lại cho trẻ thơ nhiều niềm vui nhưng cũng tràn ngập nỗi buồn để ta phải suy ngẫm.***

 Bằng hiểu biết về truyện ***Cô bé bán diêm*** *(SGK Ngữ văn 8 – Tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam),* em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên?

**-**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI HUYỆN**

**Môn kiểm tra: NGỮ VĂN 8**

**PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** *(8,0 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểuđiểm** |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính : Thuyết minh | *0,5 điểm* |
| - Chủ đề của phần trích : Đặc điểm của thể loại truyện ngắn | *0,5 điểm* |
| **2** | - Học sinh xác định đúng 4 từ trong số các từ sau của trường từ vựng ***truyện ngắn*** . (Tự sự, nhân vật, cốt truyện, kết cấu, chủ đề, tác phẩm, thể loại) | *1,0 điểm* |
| **3** | Tác dụng của dấu câu:+ Dấu hai chấm : Đánh dấu (báo trước) phần giải thích cho một phần trước đó. | *0,5 điểm* |
| + Dấu ngoặc kép : Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt. | *0,5 điểm* |
| **4** | - Đoạn 2 và đoạn 3 trong phần trích được liên kết với nhau bằng việc sử dụng từ ngữ có tác dụng liên kết. | *0,5 điểm* |
| - Từ được dùng liên kết: truyện ngắn | *0,5 điểm* |
| **5** | - **Yêu cầu về hình thức :** + Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn + Đoạn văn khoảng 10 – 12 câu.+ Không mắc lỗi chính tả, dùng từ , đặt câu. | *1,0 điểm* |
| **- Yêu cầu về nội dung:**  Thông qua phần trích, học sinh biết **lựa chọn** một trong các đặc điểm của thể loại truyện ngắn để thuyết minh thông qua truyện ngắn Lão Hạc – Nam Cao. Cụ thể:**+ Về hình thức :** - Truyện ngắn có dung lượng nhỏ: truyện Lão Hạc dài khoảng 9 trang.- Số nhân vật trong truyện ít : Lão Hạc, ông giáo, Binh Tư, vợ ông giáo, con trai Lão Hạc.- Sự việc không nhiều: Lão Hạc trước khi bán chó Lão Hạc sau khi bán chó. Cái chết của Lão Hạc.+ **Về cốt truyện:** - Truyện ngắn diễn ra trong một thời gian, không gian hạn chế, không kể trọn vẹn một quá trình diễn biến một đời người mà chọn lấy những khoảnh khắc , những *lát cắt* của cuộc sống để thể hiện...Cụ thể : Trong truyện *Lão Hạc* cốt truyện tập trung viết về cuộc đời nghèo khó, bất hạnh của một lão nông trước CMT8/1945. Vợ chết, con phẫn trí bỏ đi làm đồn điền cao su, lão Hạc sống cô đơn thui thủi dưới mái tranh siêu vẹo, chỉ có con chó vàng làm bạn sớm hôm. Để giữ cho con trai mảnh vườn và số tiền ít ỏi, lão Hạc đã lo liệu xong xuôi, lão tự chọn cái chết để giải thoát khỏi mọi nỗi đau.**+ Về kết cấu:** - Kết cấu của truyện ngắn thường là sự sắp đặt những đối chiếu, tương phản để làm nổi bật chủ đề.- Sự đối lập trong truyện ***Lão Hạc*** thể hiện qua cuộc đời nghèo khổ, nhiều bất hạnh của lão Hạc với phẩm chất cao đẹp: lương thiện, giàu lòng tự trọng, giàu tình yêu thương...Qua đó thể hiện một cách chân thực, cảm động số phận đau thương và phẩm chất cao quý tiềm tàng của người nông dân trong xã hội cũ.**\*** Ngoài ra học sinh có thể thuyết minh về một số đặc điểm khác của truyện như : ngôn ngữ, chủ đề, tình huống truyện...- **Biểu điểm:****Điểm 3**: Hiểu sâu sắc, đáp ứng tốt yêu cầu về nội dung .**Điểm 2**: Học sinh không chọn mà thuyết minh về các đặc điểm của truyện ngắn Lão Hạc .**Điểm 1:** Nội dung quá sơ sài, không bám sát yêu cầu của đề. | *3,0 điểm* |

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN (12 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Về hình thức**:- Xác định đúng kiểu bài : Nghị luận chứng minh.- Bài viết có bố cục rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ.- Trình bày sạch đẹp, không sai chính tả, ngữ pháp.- Bài viết có sự sáng tạo độc đáo phù hợp... | **2,0 điểm** |
| **2. Về nội dung:** *Học sinh có thể có các cách lập ý và sắp xếp ý khác nhau nhưng cần tập trung làm rõ những nội dung sau:*  | **10,0 điểm** |
| **2.1 Mở bài:** Giới thiệu chung về truyện ngắn“Cô bé bán diêm” của An-đéc-xen và vấn đề cần nghị luận. | *1,0 điểm* |
| **2.2 Thân bài**:**a. Chứng minh:**  |
| **Luận điểm 1: Truyện *Cô bé bán diêm* mang lại nhiều niềm vui cho trẻ thơ.****+** Niềm vui được sưởi ấm trong những ngày đông giá lạnh.+ Niềm vui được ăn ngon dưới mái ấm của gia đình.+ Được vui chơi vào đêm giao thừa với những cây thông Nô-en trang trí lộng lẫy.+ Được yêu thương trong vòng tay của người thân.  | *3,0 điểm* |
| **Luận điểm 2: Truyện *Cô bé bán diêm* còn chất chứa nhiều nỗi buồn tê tái .**+Buồn vì hoàn cảnh nghèo khổ, bất hạnh: Phải đi bán diêm để kiếm sống trong một thời điểm hết sức đặc biệt ***đêm giao thừa,*** trong một không gian giá rét tuyết rơi***.******+*** Buồn vì em bé phải sống cô đơn, thiếu tình yêu thương: Trong gia đình: Mẹ mất; bà nội mất; người cha sẵn sàng đánh, mắng khi em không bán được bao diêm nào***.***Xã hội: Người đời lạnh lùng, thờ ơ, vô cảm khi không ai bố thí cho em đồng nào lúc em đi bán diêm; khi chứng kiến cái chết của em. ***+***  Buồn vì niềm vui chỉ đến với em trong mộng tưởng. Khi những que diêm tắt em lại phải đối diện với thực tại phũ phàng. | *3,0 điểm* |
| **Luận điểm 3: Khái quát, mở rộng và nâng cao**: - Những niềm vui và nỗi buồn trong truyện *Cô bé bán diêm* đều thể hiện tình yêu thương con người sâu sắc của nhà văn : - Qua đó tác giả lên án xã hội lạnh lùng, thờ ơ, vô cảm.- Gửi bức thông điệp đến mọi người: Hãy sống yêu thương, chia sẻ... - Bằng nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, đan xen giữa hiện thực và mộng tưởng, với các tình tiết diễn biến hợp lí, tác phẩm Cô bé bán diêm của An-đéc-xen truyền đến cho chúng ta lòng thương cảm sâu sắc với một em bé bất hạnh. | *2,0 điểm*  |
| **2.3. Kết bài:** - Khẳng định lại vấn đề cần chứng minh - Liên hệ bản thân.. | *1,0 điểm* |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KÌ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI****Môn kiểm tra: Ngữ văn 8**Thời gian làm bài: 120 phút |

**PHẦN I – ĐỌC HIỂU**

(1)Thành công và thất bại chỉ đơn thuần là những điểm mốc nối tiếp nhau trong cuộc sống để tôi luyện nên sự trưởng thành của con người. (2)Thất bại giúp con người đúc kết được kinh nghiệm để vươn tới chiến thắng và khiến những thành công đạt được thêm phần ý nghĩa.(3) Không có ai luôn thành công hay thất bại, tuyệt đối thông minh hay dại khờ, tất cả đều phụ thuộc vào nhận thức, tư duy tích cực hay tiêu cực của mỗi người. (4) Như chính trị gia người Anh, Sir Winston Churchill, từng nói, "Người bi quan nhìn thấy khó khăn trong mỗi cơ hội, còn người lạc quan nhìn thấy cơ hội trong mỗi khó khăn". (5) Sẽ có những người bị ám ảnh bởi thất bại, bị chúng bủa vây, che lấp những cơ hội dẫn tới thành công. (6) Tuy nhiên, đừng sa vào vũng lầy bi quan đó, thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống. (7) Đó là một điều bạn không thể tránh khỏi, nếu không muốn nói thực sự là trải nghiệm mà bạn nên có trong đời. (8) Vì vậy, hãy thất bại một cách tích cực.

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn.

Câu 1: Xác định chủ đề chính của đoạn trích?

Câu 2: Tại sao tác giả lại nói: … “thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống”…

Câu 4: Em hiểu như thế nào về lời khuyên: “Hãy thất bại một cách tích cực”

**I. LÀM VĂN**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến sau: *Người thành công luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn. Kẻ thất bại luôn thấy khó khăn  trong mọi cơ hội.*

**Câu 2.** *(10,0 điểm)*

Có ý kiến cho rằng: ***Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ một tâm hồn con người.*** Qua hai bài thơ **Tức cảnh Pác Bó** và **Ngắm trăng** của ***Hồ Chí Minh***, em hãy phân tích để làm sáng tỏ ý kiến trên.

 **HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2019 – 2020**

 **MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8**

*(Gồm 03 trang)*

**PHẦN I – ĐỌC HIỂU**

 Câu 1: Nghị luận

 Câu 2: Xác định chủ đề chính của đoạn trích?

 Chủ đề chính của đoạn trích là nói về sự tất yếu của thành công và thất bại trong cuộc sống của con người.

Câu 3: Tại sao tác giả lại nói: … *“thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống”*

+“Lẽ tự nhiên” hay “phần tất yếu” tức là điều khách quan, ngoài ý muốn con người và con người không thể thay đổi.

+ Bởi vì trong cuộc sống không ai là không gặp thất bại. Có người thấy bại nhiều, thấy bại lớn. Có người thất bại ít, thất bại nhỏ.

Vì đó là điều tất yếu nên ta đừng thất vọng và chản nản. Hãy dũng cảm đối mặt và vượt qua.

 Câu 4: Em hiểu như thế nào về lời khuyên: *“Hãy thất bại một cách tích cực”*

Thất bại một cách tích cực được hiểu theo những ý nghĩa sau:

+ nghĩa là thất bại nhưng không bi quan, chán nản

+ nghĩa là thất bại nhưng hiểu được nguyên nhân vì sao mình thất bại

+ thất bại nhưng biết tự mình đứng lên, rút ra bài học và tiếp tục hành động.

**PHẦN II – LÀM VĂN**

**Câu 1**

**1. Giải thích:**

*Người thành công* là người đạt được mục đích mà mình đặt ra sau một quá trình nỗ lực, cố gắng.

*Kẻ thất bại* là người không thực hiện được những mong muốn, dự định đã đặt ra.

 *Cơ hội:*hoàn cảnh thuận tiện gặp được để làm việc gì mình mong ước.

Về thực chất, câu nói khẳng định sự thành bại của mỗi người phụ thuộc vào cách người ấy đón nhận và xử thế trước những vấn đề của đời sống.

**2. Bình luận**

- *Thành* và *bại* luôn song hành như một thực thể khách quan. Không ai không từng gặp thất bại, ngay cả những người thành công. (dẫn chứng)

- Sự thành bại của mỗi người không chỉ phụ thuộc vào tài năng hay cơ hội mà còn ở thái độ của người đó trước những khó khăn trong cuộc sống:

 + Với những người giàu nghị lực, mỗi khó khăn là cơ hội để tích lũy kinh nghiệm, kiểm chứng năng lực của bản thân. Và như thế, họ sẽ luôn tìm thấy cơ hội trong mỗi khó khăn để thành công.

  + Với những người bi quan, lười biếng khi gặp khó khăn thử thách vội chán nản, tự tìm thấy lí do để thoái thác công việc, từ bỏ ước mơ. Không vượt qua khó khăn càng khiến họ mất hết niềm tin để rồi chỉ thấy khó khăn trong mọi cơ hội. Và chắc chắn họ sẽ luôn thất bại.

Cuộc sống rất khắc nghiệt nhưng luôn ẩn giấu nhiều cơ hội mà mọi người cần nắm bắt.

Sự thành bại ở một giai đoạn không có ý nghĩa trong suốt cả cuộc đời. Mọi người cần có cách ứng xử trước mọi thành bại để đạt được những điều mình mong ước. Thành công chỉ có được sau quá trình học tập, tích lũy, nỗ lực, rèn luyện lâu dài

Phê phán thái độ sống hèn nhát, lười biếng, dễ gục ngã, mất niềm tin sau những lần thất bại.

**3. Dẫn chứng**

- Lấy dẫn chứng một số nhà khoa học như acximet hàng trăm lần thất bại, Nhiều nhà kinh tế thành công cũng trải qua không biết bao lần thất bại.

- Để đi được bằng hai chân, để đạp được xe…ai cũng đã từng thất bại…

**4. Bài học nhận thức và hành động**

- Cần phải có niềm tin, nghị lực lớn để vượt qua những thử thách khó khăn trong cuộc sống, để luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn.

- Không ngại đối mặt với khó khăn. Coi khó khăn, thử thách như một phần tất yếu của cuộc sống.

- Luôn hành động mạnh mẽ, quyết đoán để khắc phục khó khăn…

**5. Mở rộng**

- Cuộc sống vẫn sẽ còn thất bài và thành công, tuy nhiên đừng gục ngã trước thất bài, đừng tự mãn trước thành công. Tuy nhiên xung quyanh ta vẫn còn biết bao nhiêu người đã gục ngã dù thật bại chỉ mới bắt đầu và thành công chỉ mới chớm nở. Đó là biểu hiện của sự kiesm về ý chí, đầu hàng, gục ngã.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 2**(10 đ) |  | ***\* Về kỹ năng***: Đảm bảo một bài văn nghị luận văn học, có bố cục và lập luận chặt chẽ. Hệ thống luận điểm rõ ràng, có dẫn chứng linh hoạt, phù hợp. Lời văn trong sáng, mạch lạc…***\* Về kiến thức***: Cần đáp ứng được các ý cơ bản như sau: |  |
| **MB** | - Dẫn vào đề một cách hợp lí, logic...- Giới thiệu vấn đề nghị luận: *Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ một tâm hồn con người*...khái quát về tác giả, hoàn cảnh ra đời của hai bài thơ Tức cảnh Pác Bó và Ngắm trăng; cảm hứng sáng tác của tác giả... | 1đ |
| **TB** | **a) Giải thích ý kiến:** *Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ một tâm hồn con người*...-> Đọc một câu thơ, chúng ta không chỉ cảm nhận được vẻ đẹp của ngôn từ mà còn cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ gửi gắm trong đó. Bởi thơ là tiếng nói của tâm hồn, tình cảm con người. Mỗi câu thơ ra đời là kết quả của những trăn trở, suy tư, nung nấu ở người nghệ sĩ...**b) Phân tích, chứng minh:****\* Bài thơ Tức cảnh Pác Bó** ***Luận điểm 1: Trước hết đó là phong thái ung dung tự tại của Bác*** + Câu thứ nhất: *Sáng ra bờ suối, tối vào hang*...Giọng điệu thể hiện trong câu thơ rất thoải mái, cho thấy Bác sống thật ung dung, hòa điệu với nhịp sống của núi rừng. Nhịp thơ 4/3 tạo thành hai vế sóng đôi, toát lên cảm giác về sự nhịp nhàng, nề nếp: sáng ra, tối vào…+ Câu thứ hai: *Cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng*...Niềm vui thích “thú lâm tuyền” đã khiến nhà thơ biến thiếu thốn thành dư thừa, biến kham khổ thành sang trọng...+ Câu thứ ba: *Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng*...đây là câu thơ làm nổi bật tư thế, tầm vóc lớn lao của Bác...Ba chữ “dịch sử Đảng” toàn vần trắc, toát lên cái khỏe khoắn, mạnh mẽ, gân guốc. Như vậy, trung tâm của bức tranh Pác Bó là hình tượng người chiến sĩ được khắc họa vừa chân thực, sinh động vừa có tầm vóc lớn lao. ***- Cái “sang” của cuộc đời cách mạng:*** *Cuộc đời cách mạng thật là sang*. Cái sang của người làm cách mạng, được cống hiến cho dân cho nước...Chữ “sang” kết thúc bài thơ có thể coi là chữ thần, là “nhãn tự” đã kết tinh, tỏa sáng tinh thần...=> Vẻ đẹp tâm hồn Hồ Chí Minh: Dù trong hoàn cảnh gian nan, thiếu thốn vẫn ung dung...Với Người, làm cách mạng và sống hòa nhập với thiên nhiên là một niềm vui lớn...**\* Bài thơ "Ngắm trăng"*****- Hoàn cảnh ngắm trăng của Bác**** + Bác ngắm trăng trong một hoàn cảnh đặc biệt...*Trong tù không rượu cũng không hoa*...
* + Cái xốn xang, bối rối rất nghệ sĩ của Bác trước cảnh đẹp của đêm trăng: *Cảnh đẹp đêm nay khó hững hờ...*Bác là một người chiến sĩ cách mạng và cũng là một thi sĩ. Người thi sĩ đã rung động tâm hồn trước vẻ đẹp của trăng dù thân thể đang bị giam cầm trong nhà tù khắc nghiệt, tàn bạo...

***Luận điểm 2: Mối giao hòa đặc biệt giữa người tù thi sĩ với thiên nhiên*** *Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ.* *Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ.*Bác thả tâm hồn mình vượt ra ngoài của sắt nhà tù để tìm đến giao hòa với trăng giữa bầu trời tự do...Trăng cũng vượt qua song sắt nhà tù để ngắm nhà thơ...cuộc vượt ngục về tinh thần của Bác...=> Vẻ đẹp tâm hồn Hồ Chí Minh: Tâm hồn tự do, yêu thiên nhiên luôn làm chủ được mọi hoàn cảnh của Bác...**\* Đánh giá:Nét chung của hai bài thơ*****-***  Bác luôn sẵn sàng vượt lên những hoàn cảnh khó khăn, gian khổ, luôn lạc quan... - Phong cách sống của Bác thể hiện vẻ đẹp của một tâm hồn, nhân cách lớn, mang tinh thần thời đại mới... | 1đ3,0đ3,0đ1,5đ |
|  | **KB** | - Khẳng định lại vấn đề...- Liên hệ (hoặc mở rộng)... | 0,5đ |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2019-2020**Môn: **Ngữ văn 8** |
|  | Thời gian làm bài: 120 phút |

**I. Đọc – hiểu văn bản**

*Mẹ!
Có nghĩa là duy nhất
Một bầu trời
Một mặt đất
Một vầng trăng
Mẹ không sống đủ trăm năm
Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát […]
Mẹ!
Có nghĩa là ánh sáng
Một ngọn đèn thắp bằng máu con tim
Mẹ!
Có nghĩa là mãi mãi
Là cho - đi - không - đòi lại - bao giờ…*

 (Trích “*Ngày xưa có mẹ*” - Thanh Nguyên)

**Câu 1**. Xác định thể thơ trong đoạn trích trên

**Câu 2**. Phép tu từ chủ yếu sử dụng trong đoạn thơ trên là gì?

**Câu 3**. Xác định chủ đề của văn bản

**Câu 4:** Ý nghĩa những câu thơ: “Mẹ! Có nghĩa là duy nhất./Một bầu trời, một mặt đất, một vầng trăng.”

**Câu 5:** “Mẹ!” là một ừ hay một câu?

**Câu 6:** Bài thơ gợi cho em cảm xúc gì?

**II. Tập làm văn**

**Câu 1:**

Từ đoạn thơ trên, viết một văn bản nghị luận khoảng 02 trang, bàn về ý kiến “***Trong vũ trụ có lắm kỳ quan, nhưng kỳ quan đẹp nhất là trái tim của người mẹ***” ( Bersot )

**Câu 2**: *(12 điểm)*

**ĐI ĐƯỜNG**

Đi đường mới biết gian lao,

 Núi cao rồi lại núi cao trập trùng;

Núi cao lên đến tận cùng,

 Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.

 *(Bản dịch thơ của Nam Trân)*

 Hồ Chí Minh, *Nhật kí trong tù*

 Sách *Ngữ văn 8*, tập hai - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2016

Bằng việc phân tích bài thơ *Đi đường*, em hãy làm sáng tỏ ý nghĩa tư tưởng sâu sắc: Từ việc đi đường núi đã gợi ra chân lí đường đời, đường cách mạng của người chiến sĩ cộng sản kiên cường.

|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GD&ĐT** | *HƯỚNG DẪN CHẤM***BÀI KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC** **Môn: NGỮ VĂN 8** |

**I. Hướng dẫn chung**

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm thi để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm hoặc bỏ sót ý trong bài làm của học sinh.

- Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên giáo viên cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có ý tưởng riêng và giàu chất văn.

- Giáo viên cần vận dụng đầy đủ các thang điểm. Điểm toàn bài tính đến 0,25 điểm (không làm tròn).

**II. Đáp án và thang điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phần/câu | Nội dung | **Điểm** |
| **Phần I** | **Đọc- hiểu**  |  |
| Câu 1 | Thể thơ tự do |  |
| Câu 2 | Biện pháp tu từ chủ yếu: So sánh |  |
| Câu 3 | Ca ngợi vị trí của người mẹ trong lòng mỗi người con. Đó là sự vĩnh hằng, bất tử, vĩ đại lớn lao không gì có thể thay thế. Đó là cội nguồn sức mạnh là niềm tin và cả trách nhiệm đối với mỗi người con trong cuộc đời. | 1.0 |
| Cẩu 4 | . Ý nghĩa những câu thơ: “Mẹ! Có nghĩa là duy nhất./Một bầu trời, một mặt đất, một vầng trăng.”: Khẳng định mẹ là duy nhất đối với mỗi người trên đời cũng như chỉ có một bầu trời, một mặt đất, một vầng trăng trong thế giới này mà thôi. | 0.5 |
| Câu 5 | Cảm xúc hình ảnh người mẹ thật tuyệt vời, vĩ đại không gì có thể thay thế. Qua đó ta cảm thấy yêu quý, tự hào, biết ơn mẹ vô cùng | 1,0 |
| **Phần II.** | **Làm văn Nghị luận xã hội** | **2,0** |
|  |  a. Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận: thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành. | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Trái tim người mẹ | 0,25 |
| c. Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ… |  |
|  Đảm bảo các yêu cầu trên; có thể trình bày theo định hướng sau: ***1. Giải thích***- Giải thích từ ngữ, hình ảnh: + “kì quan”: một công trình kiến trúc hoặc cảnh vật đẹp đến mức kì lạ, hiếm thấy.+ “tuyệt vời”: đạt đến mức coi như lí tưởng, không gì có thể sánh được.- Ý nghĩa câu nói: sự so sánh giữa kỳ quan vũ trụ và trái tim người mẹ -> Khẳng định tấm lòng của người mẹ là vĩ đại nhất, đẹp đẽ nhất, kỳ diệu nhất trong vũ trụ.***2. Bàn luận***- Khẳng định sự đúng đắn, sâu sắc của câu danh ngôn. Làm sáng tỏ bằng những lí lẽ và dẫn chứng cụ thể, tiêu biểu, xác đáng về vẻ đẹp, sự kì diệu và lớn lao của trái tim người mẹ (có thể lấy dẫn chứng trong cuộc sống, trong các tác phẩm văn học - nghệ thuật,...).- Mọi kỳ quan trên thế giới dù rộng lớn, kỳ vĩ đến bao nhiêu thì cũng có giới hạn nhất định trong không gian và thời gian, thiên về ý nghĩa vật chất nhưng tình cảm mẹ dành cho con là vô hạn, thiên về giá trị tinh thần. - Sự vĩ đại của trái tim người mẹ không chỉ biểu hiện ở những cái lớn lao, đáng được tôn vinh, ca ngợi mà còn ở cả những điều nhỏ bé, bình dị.- Đến với kỳ quan là để chiêm ngưỡng, thán phục, còn đến với trái tim người mẹ, con người được yêu thương, chở che, nâng bước để trưởng thành và hoàn thiện chính mình.- Câu nói mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc về đạo làm con: trân trọng và biết ơn tấm lòng người mẹ, sống tròn trách nhiệm và hiếu thảo.- Nêu phản đề: phê phán những hiện tượng: con cái chưa hiểu và không trân trọng tấm lòng người mẹ, có những hành động sai trái, lỗi đạo...***3. Bài học nhận thức và hành động*** Tình cảm cá nhân giành cho mẹ của mình và xác định được động lực phấn đấu của bản thân…- Liên hệ bản thân |  0,250,50,25 |
| d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Không sai Chính tả, dùng từ, đặt câu (Hoặc có 1 vài lỗi nhỏ, không đáng kể) | 0,25 |
| ***e. Sáng tạo:*** Cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (thể hiện được dấu ấn cá nhân, quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc), thể hiện ý phản biện nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 0,25 |

**Câu 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2****10 điểm** | Bằng việc phân tích bài thơ *Đi đường*, em hãy làm sáng tỏ ý nghĩa tư tưởng sâu sắc: từ việc đi đường núi đã gợi ra chân lí đường đời, đường cách mạng của người chiến sĩ cộng sản kiên cường.**Yêu cầu chung:**- Người xưa nói: *"Đi một ngày đàng, học một sàng khôn* " - theo quan niệm triết lí Phương Đông, từ việc đi đường thường được liên tưởng, chiêm nghiệm tới đường đời... Trên bước đường gian lao trong thời kì Bác bị giải tới giải lui qua các nhà lao của chế độ nhà tù hà khắc Tưởng Giới Thạch, Bác luôn suy ngẫm để đúc rút cho bản thân mình những bài học sâu sắc ...- Phân tích bài thơ *" Đi đường "* (Trích *Nhật kí trong tù* - Hồ Chí Minh) để làm sáng tỏ ý nghĩa tư tưởng của bài thơ: Từ việc đi đường núi (nghĩa hiển ngôn) đã gợi ra chân lí đường đời, đường cách mạng của người chiến sĩ cộng sản kiên cường (nghĩa hàm ngôn). |  |
| **Mở bài:**+ Giới thiệu khái quát về hoàn cảnh ra đời của tập thơ. + Giới thiệu bài thơ *" Đi đường "* (Tẩu lộ).  | 1,0 |
| **Thân bài:**  + Việc đi đường thật khó khăn, gian khổ - nhất là với người đi đường núi. Câu thơ đơn sơ nhưng chứa đựng sự suy ngẫm có ý nghĩa khái quát sâu sắc, vượt ra ngoài sự đi đường thông thường:  - Vượt qua hết lớp núi này lại đến lớp núi khác cao hơn, khó khăn hơn. - Mọi sự gian lao vất và như đã lùi lại phía sau khi người đi đường lên tới đỉnh cao nhất…  - Lên tới đỉnh cao chót là lúc gian lao nhất nhưng đồng thời cũng là lúc đã vượt qua mọi khó khăn. Nỗi gian lao của người đi đường núi dù có chồng chất nhưng không phải là vô tận. Con người có quyết tâm sẽ vượt qua, sẽ chiến thắng.  - Người đi đường gian lao, vất vả bỗng trở thành người du khách ung dung say đắm trước phong cảnh đẹp. Con đường núi gian lao, hiểm trở trong bài thơ gợi ra hình ảnh con đường cách mạng; hình ảnh con người ung dung thu muôn dặm nước non vào tầm mắt là hình ảnh người chiến sĩ đứng trên đỉnh cao chiến thắng ... + Ý nghĩa tư tưởng sâu sắc được rút ra là: Trải qua chặng đường dài gian lao thì sẽ tới đích, càng gần đích, càng gần thắng lợi thì càng nhiều gian lao. Con người có nghị lực, có quyết tâm vượt khó sẽ giành được thắng lợi vẻ vang. Đó cũng chính là bài học đường đời, đường cách mạng mà bài thơ đã gợi ra ... | **8,0**4,01,01,01,01,04,0 |
| **Kết bài:** -Khẳng định lại ý nghĩa tư tưởng sâu sắc của bài thơ: từ việc đi đường núi đã gợi ra chân lí đường đời, đường cách mạng.  - Khẳng định con đường cách mạng lâu dài, gian khổ nhưng nếu kiên trì, bến chí thì nhất định thắng lợi hoàn toàn - đó cũng chính là chân lí mà Bác Hồ đã chỉ ra cho chúng ta...  | 1,0 |

|  |
| --- |
| **ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2019-2020**Môn: **Ngữ văn 8** |
| Thời gian làm bài: 120 phút |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU(4,0 điểm)**:

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

 *Điều gì phải thì cố làm cho kì được, dù là một việc phải nhỏ. Điều gì trái, thì hết sức tránh, dù là một điều trái nhỏ.*

*Trước hết phải yêu Tổ quốc, yêu nhân dân. Phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn. Phải yêu và trọng lao động. Phải giữ gìn kỷ luật. Phải bảo vệ của công. Phải quan tâm đến đời sống của nhân dân. Phải chú ý đến tình hình thế giới, vì ta là một bộ phận quan trọng của thế giới, mọi việc trong thế giới đều có quan hệ với nước ta, việc gì trong nước ta cũng quan hệ với thế giới.*

*Thanh niên cần phải có tinh thần gan dạ và sáng tạo, cần phải có chí khí hăng hái và tinh thần tiến lên, vượt mọi khó khăn, gian khổ để tiến mãi không ngừng. Cần phải trung thành, thật thà, chính trực.*

(Trích *Một số lời dạy và mẩu chuyện về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh* – NXB Chính trị Quốc gia)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

**Câu 2.** Đối tượng hướng đến của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đoạn trích là ai?

**Câu 3.** Người gửi gắm lời dạy nào thông qua đoạn trích? (0,75 điểm)

**Câu 4.** Nếp sống đạo đức nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với em?

**II. Tập làm văn**

**Câu 1:** “Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn”.

**Câu 2** (12,0 điểm ):

Có ý kiến cho rằng : Chị Dậu và Lão Hạc là những hình tượng tiêu biểu cho phẩm chất và số phận của người nông dân Việt Nam trước cách mạng tháng Tám. Qua văn bản *“ Tức nước vỡ bờ ”* ( Ngô Tất Tố ), *“ Lão Hạc”* (Nam Cao ), em hãy làm sáng tỏ nhận định trên

|  |  |
| --- | --- |
| **Đáp án** |  |
|  | 1. Phương thức biểu đạt chính: nghị luận (1.0đ) |
|  | 2. Đối tượng hướng đến của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đoạn trích là thanh niên. (1.0đ) |
|  | 3. Qua đoạn trích, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi gắm những lời dạy sâu sắc: Tránh điều xấu, thực hiện điều tốt, yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, có tinh thần dân tộc và tinh thần quốc tế, yêu và trọng lao động, giữ gìn kỷ luật, bảo vệ của công, quan tâm đến đời sống của nhân dân, chú ý đến tình hình thế giới, có tinh thần gan dạ và sáng tạo, có chí khí hăng hái, trung thành, thật thà, chính trực. (1.0đ) |
|  | 4. - Có thể lựa chọn một trong những nếp sống đạo đức như: yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu và trọng lao động...- HS trình bày suy nghĩ cá nhân, nêu rõ vì sao nếp sống đạo đức đó có ý nghĩa với em nhất? (1.0đ) |

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | 6,0 điểm |
|  |  |
| **Mở bài:** | Dẫn dắt, giới thiệu câu nói – Cuộc đời sẽ tẻ nhạt, vô nghĩa biết bao khi con người ta sống không có ước mơ, khát vọng.Chính vì vậy có ý kiến cho rằng“Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn”. |
| **Thân bài** | **1.Giải thích:**- Ước mơ là những điều tốt đẹp mà con người mong muốn, khao khát đạt được. - Ước mơ đủ lớn là ước mơ được trải qua một quá trình nuôi dưỡng, phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn trở ngại để trở thành hiện thực.-> Ý nghĩa của câu nói: Trong cuộc sống con người cần có ước mơ; dám nuôi dưỡng, theo đuổi ước mơ bằng ý chí, nghị lực, niềm tin và hành động đúng đắn để biến ước mơ thành hiện thực thì mọi khó khăn đều sẽ vượt qua. |
| **Phân tích, chứng minh, bình luận:**-Cuộc sống sẽ thật tẻ nhạt, vô nghĩa khi cuộc đời không có những ước mơ. Có những ước mơ rất nhỏ bé, bình dị. Nhưng cũng có những ước mơ lớn lao, cao cả. ( d/c) Có những ước mơ vụt đến rồi vụt đi, có những ước mơ đi theo cả cuộc đời con người. Nhưng để ước mơ đủ lớn thì không đơn giản, dễ dàng mà phải trải qua bao thăng trầm, khó khăn, thử thách, thậm chí cả những thất bại đắng cay mới có được . Nếu con người biết nuôi dưỡng ước mơ bằng niềm say mê, ý chí kiên trung, nghị lực và hành động mạnh mẽ sẵn sàng vượt qua những trở ngại đó thì ước mơ, khát vọng, lí tưởng đó sẽ trở thành hiện thực.(d/c: Hồ Chí Minh, các nhà khoa học lớn….)- Nhưng cũng có ước mơ nhỏ bé, bình dị thôi cũng khó có thể đạt được: những người kém may mắn, người khuyết tật, người bệnh hiểm nghèo… Song họ vẫn ấp ủ những ước mơ, hi vọng và họ không bao giờ để cho ước mơ của mình lụi tàn hay mất đi . Vì thế cuộc sống của họ trở lên thật ý nghĩa, và những ước mơ ấy trở thành động lực giúp họ vượt qua mọi khó khăn.- Tuy nhiên trong cuộc sống còn có những con người sống không lí tưởng, thiếu ý chí, hay có ước mơ nhưng không dám theo đuổi, không hành động thì ước mơ của họ cũng không trở thành hiện thực. Họ sẽ luôn ngại khó, ngại khổ, không dám đương đầu khó khăn và mọi việc sẽ không bao giờ thành công…(d/c) |
| **Bài học liên hệ bản thân:**-Mỗi con người cần phải có những ước mơ, hi vọng, lí tưởng, mục đích sống tốt đẹp trong cuộc đời.- Cần nỗ lực phấn đấu, học tập, rèn luyện, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm, bản lĩnh để biến ước mơ thành hiện thực |
| **Kết bài** | Khẳng định ý nghĩa, giá trị của câu nói.Liên hệ ước mơ, khát vọng của bản thân |

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 2**10,0 điểm |  **A.Yêu cầu chung** :**- Yêu cầu về hình thức** : Bố cục rõ ràng, trình bày sạch đẹp, diễn đạt l­ưu loát, ít sai chính tả. Bài làm đúng thể loại.**- Yêu cầu về nội dung** **1/ Mở bài** - Giới thiệu khái quát về hai tác giả - tác phẩm- Dẫn dắt và nêu đư­ợc vấn đề nghị luận : Chị Dậu và Lão Hạc là những hình tư­ợng tiêu biểu cho phẩm chất và số phận của ng­ười nông dân Việt Nam trư­ớc cách mạng tháng tám. **2/ Thân bài***\* Khái quát chung:* - Giới thiệu khái quát bối cảnh Việt Nam trước CMT8: Dân tộc ta chìm trong ách nô lệ của TD Pháp, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ. - Khái quát nội dung hai tác phẩm**a. Chị Dậu và Lão Hạc là những hình t­ượng tiêu biểu cho phẩm chất tốt đẹp của ng­ười nông dân Việt Nam tr­ước cách mạng** \* Chị Dậu : Là một mẫu mực vừa gần gũi vừa cao đẹp của ng­ười phụ nữ nông thôn Việt Nam thời kì tr­ước cách mạng : Có phẩm chất của ng­ười phụ nữ truyền thống, có vẻ đẹp của ngư­ời phụ nữ hiện đại. Cụ thể :- Là một ng­ười vợ giàu tình th­ương: Ân cần chăm sóc ng­ười chồng ốm yếu giữa vụ s­ưu thuế. - Là ngư­ời phụ nữ cứng cỏi, dũng cảm để bảo vệ chồng . \* Lão Hạc: Tiêu biểu cho phẩm chất ngư­ời nông dân thể hiện: - Là một lão nông chất phát, hiền lành, nhân hậu ( dẫn chứng).  - Là một lão nông nghèo khổ mà trong sạch, giàu lòng tự trọng(dẫn chứng) **b. Họ là những hình t­ượng tiêu biểu cho số phận đau khổ, bi thảm của ng­ười nông dân Việt Nam tr­ước cách mạng.**\* Chị Dậu  Số phận điêu đứng : Nghèo khổ, bị bóc lột s­ưu thuế, chồng ốm và có thể bị đánh, bị bắt lại. \* Lão Hạc : Số phận đau khổ, bi thảm : Nhà nghèo, vợ chết sớm, con trai bỏ làng đi làm phu cao su, thui thủi sống cô đơn một mình; tai hoạ dồn dập, đau khổ vì bán cậu vàng; tạo đ­ược món nào ăn món nấy, cuối cùng ăn bả chó để tự tử. **c. Bức chân dung Chị Dậu và Lão Hạc đã tô đậm giá trị hiện thực và tinh thần nhân đạo của hai tác phẩm.** - Nó bộc lộ cách nhìn về ng­ười nông dân của hai tác giả. Cả hai nhà vvăn đều có sự đồng cảm, xót th­ương đối với số phận bi kịch của ngư­ời nông dân ; đau đớn, phê phán xã hội bất công, tàn nhẫn. Chính xxã hội ấy đã đẩy ng­ời nông dân vào hoàn cảnh bần cùng, bi kịch; đều ccó chung một niềm tin mới về khả năng chuyển biến tốt đẹp của nhân c cách con ng­ười. - Tuy vậy, mỗi nhà văn cũng có cách nhìn riêng : Ngô Tất Tố có thiên hư­ớng nhìn ng­ười nông dân trên góc độ đấu tranh giai cấp, còn Nam Cao chủ yếu đi sâu vào phản ánh sự thức tỉnh trong nhận thức về nhân cách một con người… Nam Cao đi sâu vào thế giới tâm lý của nhân vật, còn Ngô Tất Tố chủ yếu miêu tả nhân vật qua hành động để bộc lộ phẩm chất… **\* Đánh giá** - Nghệ thuật: Hai tác phẩm khắc họa nhân vật rõ nét qua ngoại hình, lời nói, hành động (Tức nước vỡ bờ) và diễn biến tâm lí nhân vật sâu sắc (Lão Hạc) từ đó làm nổi bật giá trị tư tưởng tác phẩm. - Nội dung: Hai tác phẩm đã cho thấy phẩm chất tốt đẹp cùng số phận đau thương của người nông dân. Đồng thời cũng giúp ta thấy được bộ mặt thật dã man của chế độ phong kiến đương thời.**3. Kết bài** : - Khẳng định lại vấn đề. - Liên hệ cuộc sống tốt đẹp của người nông dân trong xã hội mới.  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KỲ THI KS HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG****Môn: Ngữ văn lớp 8***Thời gian làm bài: 120 phút* |

**I. Phần đọc hiểu** (4,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau rồi trả lời các câu hỏi bên dưới:
Các anh đứng như tượng đài quyết tử
Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra
Dòng máu Việt chảy trong hồn người Việt
Đang bồn chồn, thao thức với Trường Sa
Khi hy sinh ở đảo đá Gạc Ma
Họ đã lấy ngực mình làm lá chắn
Để một lần Tổ quốc được sinh ra…
(Nguyễn Việt Chiến)
1. Đoạn thơ trên viết theo thể thơ nào?
2. Hãy chỉ ra và nêu hiệu quả của phép tu từ được sử dụng trong câu thơ: “Các anh đứng như tượng đài quyết tử”.
3. Hai từ “bồn chồn”, “thao thức” thể hiện tình cảm gì đối với Trường Sa?
**PHẦN II. Làm văn** *(16 điểm)*

**Câu 1:** *(6,0 điểm)*

 Viết bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về câu nói sau:

“Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố”.

**Câu 2:** *(10 điểm)*

Nhận xét về 2 bài thơ “Nhớ rừng” (Thế Lữ) và “Khi con tu hú” (Tố Hữu), có ý kiến cho rằng: “Cả hai bài thơ đều thể hiện lòng yêu nước và niềm khao khát khao tự do cháy bỏng của tầng lớp thanh niên trí thức. Tuy nhiên thái độ đấu tranh cho tự do ở mỗi bài lại hoàn toàn khác nhau”. Em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**B.YÊU CẦU CỤ THỂ**.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** |  **Yêu cầu** | **Điểm**  |
| **Câu 1** | 1. Thể thơ 8 tiếng2. Biện pháp tu từ so sánh=> Tinh thần dũng cảm, kiên cường, quyết chiến với kẻ thù của những người chiến sĩ trong nhiệm vụ bảo vệ biển đảo quê hương3. Thể hiện tâm trạng lo lắng, sẻ chia, yêu thương của những dòng máu Việt dành cho Trường Sa4. HS nên trình bày dưới dạng đoạn văn ngắn từ 5-7 câu với những nội dung chính sau:- Ý thơ gợi nhiều suy nghĩ trước những hy sinh to lớn của các chiến sĩ Gạc Ma: cảm phục, trân trọng, ghi sâu công ơn của những người anh hùng quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh- Vai trò của những người chiến sĩ cũng chính là vai trò của nhân dân – những con người làm nên đất nước- Thế hệ hôm nay cần nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc |  |
| **Câu 2** | **1. Yêu cầu về kĩ năng:**- Viết bài văn ngắn lập luận chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu về hình thức và nội dung.- Diễn đạt trôi chảy, có hình ảnh và cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.**2. Yêu cầu về hình thức**: Thí sinh cần trình bày được.a). Giải thích khái niệm của đề bài.- Giông tố ở đây dùng để chỉ cách dân gian đầy thử thách hoặc việc xảy ra dữ dội.- câu nói khẳng định: cuộc đời có thể trải qua nhiều gian nan nhưng chớ cúi đầu trước khó khăn ,chớ cúi đầu trước thử thách.,gian nan.( Đây là vấn đề nghị luận).b) Giải thích, chứng minh vấn đề. Có thể triển khai các ý:- Cuộc sống nhiều gian nan, thử thách con người không khuất phục - Gian nan thử thách chính là nơi tôi luyện con người.c) Khẳng định, bàn bạc mở rộng vân đề.- Câu nói chính là tiếng nói của một lớp trẻ sinh ra và lớn lên trong thời đại đầy bão táp, sống thật đẹp và hào hùng.- Câu nói thể hiện một quan niệm nhân sinh tích cực: sống không sợ gian nan, thử thách, phải có nghị lực và bản lĩnh.- Câu nói gợi cho bản than nhiều suy nghĩ: trong học tập, cuộc sống bản thân phải luôn có ý thức phấn đấu vươn lên. Bởi cuộc đời không phải con đường bằng phẳng mà đầy chông gai, mỗi lần vấp ngã không được chản nản bi quan mà phải biết đứng dậy vươn mình. | **1,0****0,5** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI****NĂM HỌC 2019 - 2020**MÔN: **NGỮ VĂN** -LỚP **8**Thời gian làm bài: 120 phút |

**PHẦN I – ĐỌC HIỂU**

**I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu**

Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu:

Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. Và khi không còn có nhu cầu đó nữa thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi và cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình. Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc, mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong một năm đọc lấy một cuốn sách. Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. Việc nhỏ đấy, nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công việc lớn.
(Theo Nguyên Ngọc, Một đề nghị, Tạp chí điện tử tiasang.com.vn, ngày 19-7-2007)

**Câu 1:** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 2:** Vì sao tác giả cho rằng: “Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa”?

**Câu 3:** Theo anh/ chị việc nhỏ và công cuộc lớn mà tác giả đề cập đến trong đoạn văn là gì?
**Câu 4:** Thông điệp mà tác giả gửi gắm qua đoạn trích?

**PHẦN II – LÀM VĂN**

**Câu 1**  *(6 điểm)*

Hãy viết một bài văn (khoảng 400 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến sau: *Người thành công luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn. Kẻ thất bại luôn thấy khó khăn  trong mọi cơ hội.*

**Câu 2.** (10 điểm)

 Có ý kiến cho rằng: “*Dù được sáng tác theo trào lưu lãng mạn hay hiện thực, những trang viết của những nhà văn tài năng và tâm huyết đều thấm đượm tinh thần nhân đạo sâu sắc”*

Qua các văn bản “Tức nước vỡ bờ” của Ngô Tất Tố và văn bản “Lão Hạc” của Nam Cao em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên?

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI**

***I. Đọc hiểu ( 4 đ)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | Nội dung | **Điểm** |
| 1 | Phương thức biểu đạt chính: phương thức nghị luận/ nghị luậ-  | 0,5 |
| 2 | “Công cuộc lớn” đọc sách trở thành ý thức, thành nhu cầucủa mỗi người, mỗi gia đình trong xã hội, phấn đấu đưa việcđọc sách trở thành văn hóa của quốc gia, dân tộc.“Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của conngười có cuộc sống trí tuệ”.Lí do: vì không đọc sách thì đời sống tinh thần con ngườinghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nềntảng. | 0,5 |
| 3 | - “Việc nhỏ” là vận động đọc sách và gây dựng tủ sách trongmỗi gia đình, mỗi người có thể đọc từ vài chục dòng mỗi ngàyđến một cuốn sách trong năm. | 0,75 |
| 4 | Thông điệp: từ việc khẳng định đọc sách là biểu hiện của conngười có cuộc sống trí tuệ, không đọc sách sẽ có nhiều tác hại,tác giả đưa ra lời đề nghị về phong trào đọc sách và nâng cao ýthức đọc sách ở mọi người. | 0,75 |

**Câu 1 (NLXH)**

\* Giải thích:

*Người thành công* là người đạt được mục đích mà mình đặt ra sau một quá trình nỗ lực, cố gắng.

*Kẻ thất bại* là người không thực hiện được những mong muốn, dự định đã đặt ra.

 *Cơ hội:*hoàn cảnh thuận tiện gặp được để làm việc gì mình mong ước.

Về thực chất, câu nói khẳng định sự thành bại của mỗi người phụ thuộc vào cách người ấy đón nhận và xử thế trước những vấn đề của đời sống.

 Bình luận

- *Thành* và *bại* luôn song hành như một thực thể khách quan. Không ai không từng gặp thất bại, ngay cả những người thành công. (dẫn chứng)

- Sự thành bại của mỗi người không chỉ phụ thuộc vào tài năng hay cơ hội mà còn ở thái độ của người đó trước những khó khăn trong cuộc sống:

 + Với những người giàu nghị lực, mỗi khó khăn là cơ hội để tích lũy kinh nghiệm, kiểm chứng năng lực của bản thân. Và như thế, họ sẽ luôn tìm thấy cơ hội trong mỗi khó khăn để thành công.

  + Với những người bi quan, lười biếng khi gặp khó khăn thử thách vội chán nản, tự tìm thấy lí do để thoái thác công việc, từ bỏ ước mơ. Không vượt qua khó khăn càng khiến họ mất hết niềm tin để rồi chỉ thấy khó khăn trong mọi cơ hội. Và chắc chắn họ sẽ luôn thất bại.

Cuộc sống rất khắc nghiệt nhưng luôn ẩn giấu nhiều cơ hội mà mọi người cần nắm bắt.
Sự thành bại ở một giai đoạn không có ý nghĩa trong suốt cả cuộc đời. Mọi người cần có cách ứng xử trước mọi thành bại để đạt được những điều mình mong ước. Thành công chỉ có được sau quá trình học tập, tích lũy, nỗ lực, rèn luyện lâu dài

Phê phán thái độ sống hèn nhát, lười biếng, dễ gục ngã, mất niềm tin sau những lần thất bại.
Bài học nhận thức và hành độn

 Cần phải có niềm tin, nghị lực lớn để vượt qua những thử thách khó khăn trong cuộc sống, để luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn.

 Không ngại đối mặt với khó khăn. Coi khó khăn, thử thách như một phần tất yếu của cuộc sống.

Luôn hành động mạnh mẽ, quyết đoán để khắc phục khó khăn…

**Câu 2.** (6 điểm)

**Yêu cầu chung:**

-Về nội dung: hiểu được vấn đề nghị luận, có kĩ năng vận dụng các thao tác lập luận, diễn đạt trôi chảy, có cảm xúc.

-Về hình thức: Biết trình bày một đoạn văn nghị luận phù hợp với yêu cầu của đề bài.

**Lưu ý**: Đề bài không hạn định số câu. Song, vì là một đoạn, thí sinh phải biết cân đối cho phù hợp với yêu cầu đề bài. Nếu đủ ý nhưng chỉ có tính chất điểm ý, không có dẫn chứng, quá ngắn, diễn đạt không hay, không cho điểm tối đa. Không đếm ý cho điểm. Ngược lại thí sinh viết quá dài dòng, lan man trừ 0,5đ kĩ năng.

**Yêu cầu cụ thể**

**1. Giới thiệu nội dung nghị luận** (0,5điểm)

**2. Giải thích** (0,5điểm)

Lòng tự trọng là ý thức coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của bản thân, coi trọng giá trị của bản thân.

**3. Bàn luận** (3,5 điểm)

Chấp nhận các cách triển khai khác nhau, song cần chú ý bám sát và làm rõ định hướng bàn luận.

- Biểu hiện của lòng tự trọng: (1,0 điểm)

+ Có suy nghĩ, hành động và cách ứng xử đúng với lương tâm và đạo lí.

+ Nói đi đôi với làm

+ Khi có khuyết điểm chân thành sửa sai và nhận lỗi. Nhìn thẳng vào hạn chế của mình khi không đủ khả năng đảm đương một công việc. Luôn có ý thức tự giác vươn lên để khẳng định mình ngay cả khi gặp khó khăn, trắc trở.

+ Chú ý cả đên lời nói khi giao tiếp.

- Vai trò của lòng tự trọng: (1,5 điểm)

+ Luôn giúp ta tự tin vào việc mình làm, luôn chủ động vững vàng trong mọi công việc, sẵn sang đối mặt với những khó khăn thử thách.

+ Luôn giúp ta lạc quan, yêu đời

+ Luôn giúp ta được mọi người tôn trọng

+ Góp phần xây dựng xã hội văn minh.

- Cần phân biệt tự trọng với tự cao, tự đại (0,5 điểm)

- Phê phán những con người thiếu lòng tự trọng: lười lao động, học tập, sống lợi dụng, dựa dẫm, gặp khó khăn thì nản chí, nản lòng…đánh mất nhân cách của bản thân. (0,5 điểm)

**4. Bài học nhận thức và hành động.** (1,5 điểm)

+ Để xây dựng lòng tự trọng bản thân mỗi con người phải luôn có ý thức học tập và rèn luyện, nói phải đi đôi với làm.

+ Rèn luyện lòng tự trọng là đấu tranh với chính bản thân mình để có suy nghĩ và hành động đúng đắn.

+ Gia đình, nhà trường cần giáo dục cho con em mình lòng tự trọng để có thái độ sống tốt.

**Lưu ý:** Học sinh không viết thành đoạn văn hoàn chỉnh chỉ cho tối đa 3 điểm. Nếu học sinh viết thành bài văn hoàn chỉnh thì trừ ít nhất 2 điểm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 8****ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN** |

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi phía dưới:

          Tôi được tặng một chiếc xe đạp leo núi rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình. Trong một lần tôi đạp xe ra công viên chơi, một cậu bé cứ quẩn quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ thực sự.

*- Chiếc xe này của bạn đấy à?* . Cậu bé hỏi.

- *Anh* *mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy.* Tôi trả lời, không giấu vẻ  tự hào và mãn nguyện.

*- Ồ, ước gì tôi...* Cậu bé ngập ngừng.

Dĩ nhiên là tôi biết cậu bé đang nghĩ gì rồi. Chắc chắn cậu ấy ước ao có được một người anh như thế. Nhưng câu nói tiếp theo của cậu bé hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của tôi.

-*Ước gì tôi có thể trở thành một người anh như thế!* . Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó, cậu đi về phía chiếc ghế đá sau lưng tôi, nơi một đứa em trai nhỏ tật nguyền đang ngồi và nói:

- *Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn lắc tay nhé.*

(*“Hạt giống tâm hồn”*, tập 4, nhiều tác giả. NXB tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2006)

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt của văn bản trên? (1,0 điểm)

**Câu 2**. Cậu bé ước trở thành người anh thế nào?  (1,0 điểm)

**Câu 3.** Theo em câu “Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm”có ý nghĩa gì ?

**Câu 4.** Văn bản trên gửi đến chúng ta thông điệp gì? (1,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 ĐIỂM)**

**Câu 1.**Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề được gợi từ câu chuyện trên.

**Câu 2**:Nhà thơ Xuân Diệu cho rằng: *Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài.*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ “Ông đồ” của nhà thơ Vũ Đình Liên, em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 8**

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt của văn bản trên?(0,5 điểm)**

Phương thức biểu đạt : Tự sự, biểu cảm

**Câu 2. Cậu bé ước trở thành người anh thế nào?  ( 0,5 điểm)**

  Cậu bé ước trở thành người anh thế nào?  HS có thể trả lời 1 trong các cách sau:

* Cậu bé ước trở thành người anh mang lại niềm vui, niềm tự hào cho người em.
* Cậu bé ước trở thành người anh có tình thương em, mang lại niềm hạnh phúc cho em.
* Cậu bé ước trở thành người anh nhân hậu, được bù đắp, chia sẻ, yêu thương.
* Các câu trả lời tương tự...

**Câu 3. Theo anh (chị) câu “Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm”có ý nghĩa gì ? ( 1,0 điểm)**

HS có thể trả lời 1 trong các cách sau:

* Câu văn cho ta biết rõ hơn về sự trăn trở và lòng quyết tâm thực hiện ước mơ của cậu bé: trở thành người anh đáng tự hào.
* Câu văn cho thấy lòng quyết tâm cao độ của cậu bé muốn biến ước mơ của mình thành hiện thực.
* Cậu bé đang nung nấu quyết tâm thực hiện ước mơ của mình là tặng xe lăn cho người em tật nguyền.
* Các câu trả lời tương tự...

**Câu 4. Văn bản trên gửi đến chúng ta thông điệp gì? ( 1,0 điểm)**

Đây là câu hỏi mở. Học sinh có thể rút ra một bài học nào đó miễn là hợp lí, có sức thuyết phục. Chẳng hạn như:Sống  phải biết yêu thương,  quan tâm, chia sẻ , giúp đỡ lẫn nhau, nhất là với những người bất hạnh, tật nguyền  để họ có được sự bình đẳng như mọi người...

**II. Phần làm văn (7,0 điểm)**

**Câu 1: Nghị luận xã  hội (2,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **2** | **Viết bài nghị luận xã hội** |
| **1. Yêu cầu về kỹ năng:**Đảm bảo một văn bản nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, hợp lí, tổ chức sắp xếp ý một cách lôgic, chặt chẽ, hành văn trôi chảy, mạch lạc, chữ viết rõ ràng, cẩn thận, không có quá 3 lỗi dùng từ, diễn đạt…**2. Yêu cầu về kiến thức:** *HS có thể khai thác vấn đề theo nhiều hướng, nhưng cần làm rõ các ý cơ bản sau:* |
| **b. Yêu cầu về kiến thức** :**\* Giải thích ý nghĩa câu chuyện** : ước mơ của cậu bé không phải cũng có được một chiếc xe như vậy cho mình mà cậu ước mơ có được chiếc xe lăn để tặng cho đứa em bé bỏng tật nguyền. Cậu trăn trở và quyết tâm “Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn lắc tay nhé”. Lời hứa là sự chia sẻ, tình yêu thương sâu sắc, sự hy sinh của người anh muốn bù đắp cho đứa em tật nguyền.**\* Bàn luận**- Câu chuyện ngợi ca tình yêu thương, sự sẻ chia đối với người ta yêu thương. Tình yêu thương của người anh thể hiện bằng việc làm cụ thể, để tạo động lực cho người em vươn lên số phận hoàn cảnh.- Câu chuyện cho người đọc bài học về tình cảm gia đình. Khi chúng ta rơi vào hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh thì không ai khác chính là những người thân yêu, ruột thịt cưu mang, đùm bọc.- Khi ta được yêu thương và yêu thương người khác thì ta sẽ thấy hạnh phúc.- Bên cạnh đó trong cuộc sống nhiều gia đình anh em tranh giành quyền lợi, sống thờ ơ, thiếu quan tâm......**\* Bài học nhận thức và hành động:** - Bài học đáng quý cho tuổi học trò, đừng đòi hỏi người khác quan tâm, chăm sóc mình mà mỗi người cần quan tâm đến mọi người trong gia đình.- Biết yêu thương là người giàu lòng nhân ái, lối sống cao đẹp. |

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**

**MÔN THI: NGỮ VĂN 8**

**Phần I: Đọc hiểu** *(4,0 điểm):*

**Đọ*c* đ*o*ạ*n trích sau* đ*ây và tr*ả*l*ờ*i các câu h*ỏ*i t*ừ*Câu 1* đế*n Câu 4:***

*…* (1)*Cái thú tự học cũng giống cái thú đi chơi bộ ấy. Tự học cũng là một cuộc du lịch, du lịch bằng trí óc, một cuộc du lịch say mê gấp trăm lần du lịch bằng chân, vì nó là du lịch trong không gian lẫn thời gian. Những sự hiểu biết của loài người là một thế giới mênh mông. Kể làm sao hết được những vật hữu hình và vô hình mà ta sẽ thấy trong cuộc du lịch bằng sách vở ?*

(2)*Ta cũng được tự do, muốn đi đâu thì đi, ngừng đâu thì ngừng. Bạn thích cái xã hội ở thời Đường bên Trung Quốc thì đã có những thi nhân đại tài tả viên “Dạ minh châu” của Đường Minh Hoàng, khúc “Nghê thường vũ y” của Dương Quý Phi cho bạn biết. Tôi thích nghiên cứu đời con kiến, con sâu – mỗi vật là cả một thế giới huyền bí đấy, bạn ạ - thì đã có J.H.Pha-brow và hàng chục nhà sinh vật học khác sẵn sàng kể chuyện cho tôi nghe một cách hóm hỉnh hoặc thi vị.*

(3)*Đương học về kinh tế, thấy chán những con số ư? Thì ta bỏ nó đi mà coi cảnh hồ Ba B*ể ở*B*ắ*c C*ạ*n hay c*ả*nh núi non Thụy S*ĩ*, c*ả*nh tr*ờ*i bi*ể*n* ở*Ha-oai. Ho*ặ*c không mu*ố*n h*ọ*c n*ữ*a thì ta g*ấ*p sách l*ạ*i, ch*ẳ*ng ai ng*ă*n c*ả*n ta c*ả*.”*

(Trích*T*ự*h*ọ*c - m*ộ*t nhu c*ầ*u th*ờ*i* đạ*i* - Nguyễn Hiến Lê, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2003)

***Câu 1.*** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính quả văn bản trên

***Câu 2.*** Hãy ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích trên.

***Câu 3.*** Trong đoạn (1), tác giả xây dựng đoạn văn theo cách nào?

***Câu 4.*** Hãy giải thích vì sao tác giả lại cho rằng khi*“th*ấ*y chán nh*ữ*ng con s*ố*”* thì *“*b*ỏ* nó*đ*i mà coi c*ả*nh h*ồ* Ba B*ể ở* B*ắ*c C*ạ*n hay c*ả*nh núi non Th*ụ*y S*ĩ*, c*ả*nh tr*ờ*i bi*ể*n*ở* Ha-oai*”?*

***Câu 5.*** Em hãy nêu ít nhất 02 tác dụng của việc tự học theo quan điểm riêng của mình. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

**Phần II: Làm văn** (16,0 điểm):

**Câu 1.** (6 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “Giá trị của con người không phải là được thể hiện ở ngoại hình, hay không chỉ đơn giản là trình độ học vấn, địa vị trong xã hội; mà nó được thể hiện rõ nhất bằng lòng tự trọng của con người”.

Em hãy viết bài văn bày tỏ suy nghĩ về lòng tự trọng.

**Câu 2.** ( 10.0 *điểm*)

 Nhận xét về bài thơ **Quê hương** của Tế Hanh, có ý kiến cho rằng: *"* *Sức hấp dẫn của những vần thơ viết về quê hương của Tế Hanh không chỉ dừng lại ở việc miêu tả cảnh vật vùng biển kỳ vĩ mà hồn thơ Tế Hanh còn dành tình yêu đặc biệt với những người dân vạn chài nơi đây".*

 Bằng hiểu biết về bài thơ **Quê hương** , em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên !

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (4,0 đ*i*ể*m*)**

***Câu 1.*** *PT nghị luận*

***Câu 2.*** Câu văn nêu khái quát chủ đề của văn bản:*Cái thú t*ự*h*ọ*c c*ũ*ng gi*ố*ng cái thú* đ*i ch*ơ*i b*ộ ấ*y.*

***Câu 3.*** Đoạn văn diễn dịch

***Câu 3.*** Tác giả cho rằng khi*“th*ấ*y chán nh*ữ*ng con s*ố*”* thì “*b*ỏ*nó* đ*i mà coi c*ả*nh h*ồ*Ba B*ể ở*B*ắ*c C*ạ*n hay c*ả*nh núi non Th*ụ*y S*ĩ*, c*ả*nh tr*ờ*i bi*ể*n* ở*Ha-oai*”, bởi vì “*coi c*ả*nh h*ồ*Ba B*ể ở*B*ắ*c C*ạ*n hay c*ả*nh núi non Th*ụ*y S*ĩ*, c*ả*nh tr*ờ*i bi*ể*n* ở*Ha-oai*” sẽ giúp ta thư giãn đầu óc, tâm hồn cởi mở, phóng khoáng hơn, làm cho đời sống đỡ nhàm chán, trở nên thú vị hơn.

Có thể diễn đạt theo cách khác nhưng phải hợp lí, chặt chẽ.

- Điểm 0,5: Trả lời theo cách trên

- Điểm 0,25: Câu trả lời chung chung, chưa thật rõ ý

- Điểm 0: Trả lời sai hoặc không trả lời

***Câu 4.*** Nêu ít nhất 02 tác dụng của việc tự học theo quan điểm riêng của bản thân, không nhắc lại quan điểm của tác giả trong đoạn trích đã cho. Câu trả lời phải chặt chẽ, có sức thuyết phục.

- Điểm 0,25: Nêu ít nhất 02 tác dụng của việc tự học theo hướng trên

- Điểm 0: Cho điểm 0 đối với một trong những trường hợp sau:

+ Nêu 02 tác dụng của việc tự học nhưng không phải là quan điểm riêng của bản thân mà nhắc lại quan điểm của tác giả trong đoạn trích đã cho;

+ Nêu 02 tác dụng của việc tự học nhưng không hợp lí;

+ Câu trả lời chung chung, không rõ ý, không có sức thuyết phục;

+ Không có câu trả lời.

***II. Phần làm văn (16 điểm)***

*Câu 1:*

**Câu 1.** (6 điểm)

**Yêu cầu chung:**

-Về nội dung: hiểu được vấn đề nghị luận, có kĩ năng vận dụng các thao tác lập luận, diễn đạt trôi chảy, có cảm xúc.

-Về hình thức: Biết trình bày một đoạn văn nghị luận phù hợp với yêu cầu của đề bài.

**Lưu ý**: Đề bài không hạn định số câu. Song, vì là một đoạn, thí sinh phải biết cân đối cho phù hợp với yêu cầu đề bài. Nếu đủ ý nhưng chỉ có tính chất điểm ý, không có dẫn chứng, quá ngắn, diễn đạt không hay, không cho điểm tối đa. Không đếm ý cho điểm. Ngược lại thí sinh viết quá dài dòng, lan man trừ 0,5đ kĩ năng.

**Yêu cầu cụ thể**

**1. Giới thiệu nội dung nghị luận** (0,5điểm)

**2. Giải thích** (0,5điểm)

Lòng tự trọng là ý thức coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của bản thân, coi trọng giá trị của bản thân.

**3. Bàn luận** (3,5 điểm)

Chấp nhận các cách triển khai khác nhau, song cần chú ý bám sát và làm rõ định hướng bàn luận.

- Biểu hiện của lòng tự trọng: (1,0 điểm)

+ Có suy nghĩ, hành động và cách ứng xử đúng với lương tâm và đạo lí.

+ Nói đi đôi với làm

+ Khi có khuyết điểm chân thành sửa sai và nhận lỗi. Nhìn thẳng vào hạn chế của mình khi không đủ khả năng đảm đương một công việc. Luôn có ý thức tự giác vươn lên để khẳng định mình ngay cả khi gặp khó khăn, trắc trở.

+ Chú ý cả đên lời nói khi giao tiếp.

- Vai trò của lòng tự trọng: (1,5 điểm)

+ Luôn giúp ta tự tin vào việc mình làm, luôn chủ động vững vàng trong mọi công việc, sẵn sang đối mặt với những khó khăn thử thách.

+ Luôn giúp ta lạc quan, yêu đời

+ Luôn giúp ta được mọi người tôn trọng

+ Góp phần xây dựng xã hội văn minh.

- Cần phân biệt tự trọng với tự cao, tự đại (0,5 điểm)

- Phê phán những con người thiếu lòng tự trọng: lười lao động, học tập, sống lợi dụng, dựa dẫm, gặp khó khăn thì nản chí, nản lòng…đánh mất nhân cách của bản thân. (0,5 điểm)

**4. Bài học nhận thức và hành động.** (1,5 điểm)

+ Để xây dựng lòng tự trọng bản thân mỗi con người phải luôn có ý thức học tập và rèn luyện, nói phải đi đôi với làm.

+ Rèn luyện lòng tự trọng là đấu tranh với chính bản thân mình để có suy nghĩ và hành động đúng đắn.

+ Gia đình, nhà trường cần giáo dục cho con em mình lòng tự trọng để có thái độ sống tốt.

**Lưu ý:** Học sinh không viết thành đoạn văn hoàn chỉnh chỉ cho tối đa 3 điểm. Nếu học sinh viết thành bài văn hoàn chỉnh thì trừ ít nhất 2 điểm.

|  |  |
| --- | --- |
| *Câu 2* **(10*.0 điểm*)** |  |
|  | *Về kĩ năng:* - Biết cách viết một bài văn nghị luận văn học. Bố cục bài viết sáng rõ, các luận điểm liên kết mạch lạc, liên kết chặt chẽ; văn phong trong sáng, có cảm xúc,…- Biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa kiến thức lí luận và năng lực cảm thụ văn học. |  |
| *Về kiến thức:* Thí sinh có thể sắp xếp các luận điểm trong bài viết theo nhiều cách nhưng về cơ bản, cần đảm bảo những nội dung sau: |  |
| ***Mở bài:***- Dẫn dắt để giới thiệu tác giả, tác phẩm.- Trích dẫn ý kiến. | 1.0 |
|  ***Thân bài :*** Chứng minh qua tác phẩm: | 8.0 |
|  | *\*Khái quát được ý kiến:*- Ý kiến trên muốn khẳng định sức hấp dẫn của bài thơ Quê hương với người đọc không chỉ bởi cảnh vật vùng biển quê ông được miêu tả rất đẹp bằng ngòi bút tinh tế mà còn hấp dẫn bởi tình yêu chân thành, tha thiết mà Tế Hanh dành trọn cho con người quê hương.  |  |
|  | *\* Luận điểm 1:* Bài thơ hấp dẫn người đọc trước hết bởi cảnh vật vùng biển quê hương hiện lên thật tự nhiên mà cũng thật đẹp. | 3.0 |
|  | - Ngay ở lời thơ mở đầu nhà thơ đã giới thiệu với người đọc về quê hương yêu dấu của mình với nghề nghiệp và vị trí cụ thể -> với niềm tự hào về một vùng quê chài lưới thanh bình.- Vùng quê đó càng đẹp hơn khi tác giả đặc tả cảnh dân chài ra khơi vào buổi sớm mai hồng:+ Đó là khung cảnh thời tiết đẹp, lí tưởng,cho một chuyến ra khơi.+ Nổi bật lên giữa thiên nhiên hùng vĩ là hình ảnh con thuyền ra khơi căng tràn sự sống*.(chú ý vào hình ảnh so sánh tinh tế, độc đáo của nhà thơ khi miêu tả con thuyền và cánh buồm..)*=> Bức tranh thiên nhiên vùng biển hiện lên thật tinh tế và sống động dưới nét vẽ tài tình của nhà thơ. |  |
|  | *\* Luận điểm 2:* Bài thơ còn hấp dẫn người đọc bởi tình yêu đặc biệt của người con xa quê dành cho người dân vạn chài nơi đây. | 4.0 |
|  | - Ông viết về họ với tất cả niềm tự hào hứng khởi:+ Đó là cảnh đoàn thuyền trở về trong sự mong đợi của dân chài...+ Đó là hình ảnh những con người khỏe mạnh rắn rỏi (chú ý bút pháp tả thực kết hợp bút pháp lãng mạn). Nhà thơ đã khắc họa vẻ đẹp đặc trưng của con người nơi đây.+ Đó còn là hình ảnh con thuyền mệt mỏi say sưa sau một hành trình vất vả..(NT nhân hóa và ẩn dụ chuyển đổi cảm giác)- Bài thơ kết thúc trong nỗi nhớ quê hương khôn nguôi của người con xa xứ.(Nếu không có bốn câu thơ cuối bài có lẽ người đọc không thể biết được nhà thơ viết bài thơ khi xa quê.) |  |
|  | *\* Đánh giá chung:* - Khẳng định ý kiến là đúng- Để đạt được giá trị đó cần có một cách viết giản dị tự nhiên mà sâu sắc qua ngôn ngữ, hình ảnh thơ... | 1.0 |
|  | ***Kết bài:***- Khẳng định lại vấn đề chứng minh.- Liên hệ: Thơ Tế Hanh có sức lay động mạnh mẽ tới độc giả. Nó đánh thức trái tim ta trong tình yêu nỗi nhớ quê hương... | 1.0 |
|  | **Tổng điểm toàn bài:** | **20.0** |

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**

**MÔN THI: NGỮ VĂN 8**

*Thời gian làm bài 120 phút,*

**I. Phần đọc hiểu** (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi nêu ở dưới:

                        *Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa*

*Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa...*

*Chiều nay con chạy về thăm Bác*

*Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!*

*Con lại lần theo lối sỏi quen*

*Đến bên thang gác, đứng nhìn lên*

*Chuông ôi chuông nhỏ còn reo nữa?*

*Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!*

*Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!*

*Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời*

*Miền Nam đang thắng, mơ ngày hội*

*Rước Bác vào thăm, thấy Bác cười!*

Câu 1: Đoạn thơ được làm theo thể thơ nào?

Câu 2: Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

Câu 3: Nhận xét về giọng điệu bài thơ

Câu 4: Bài thơ gợi cho em tình cảm gì?

**II. Làm văn:** (16,0 điểm)

**Câu 1:** (*6,0 điểm*)

*Có một cậu bé ngỗ nghịch thường bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh khu rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu hét lớn: “Tôi ghét người”. Từ khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu hoảng hốt quay về sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu không sao hiểu được từ trong khu rừng lại có người ghét cậu.*

*Người mẹ nắm tay con, đưa trở lại khu rừng. Bà nói: “Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: “Tôi yêu người”. Lúc đó người mẹ mới giải thích cho con hiểu: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì gặt bão. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”*

                                      (Theo *Quà tặng cuộc sống*, NXB Trẻ, 2004)

         Từ câu chuyện trên, anh (chị) hãy viết một bài luận có độ dài không quá 500 từ nói lên suy nghĩ của mình về mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống?

**Câu 2:** (10,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn là “Bài văn sôi sục nhiệt huyết, tràn đầy khí thế quyết chiến, quyết thắng. Đó là một tác phẩm tiêu biểu cho chủ nghĩa yêu nước cao đẹp nhất của thời đại chống Nguyên - Mông. Phân tích bài "Hịch tướng sĩ" của Trần Quốc để làm sáng tỏ ý kiến trên

***ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM***

*Câu 1: Thể thơ bảy chữ.*

*Câu 2:* Nội dung: Bài thơ là cảm xúc xót xa, đầy tiếc nuối của con người, của cảnh vật trước sự ra đi của Bác Hồ.

Câu 3: Bài thơ có giọng điệu xót xa, tiếc thương, lưu luyến trước sự ra đi của Bác

(HOẶC Bài thơ có giọng điệu nhẹ nhàng, trữ tình và đầy bi tráng thể hiện niềm tiếc thương vô hạn trước sự ra đi của người con ưu tú dân tộc).

Câu 4: - Cảm xúc tiếc thương, đau buồn vì Bác đã ra đi.

- Bài thơ còn gợi cảm xúc kính yêu, tự hào về Bác.

**Câu 2: (6,0 đ)**

*A.    Yêu cầu chung:*

- Học sinh có kĩ năng xử lí dạng bài nghị luận xã hội về một vấn đề tư tưởng đạo lí thông qua văn bản đã cho.

     -  Bài viết thể hiện vốn sống thực tế, các dẫn chứng làm rõ luận điểm cần tiêu biểu, cụ thể, có sức thuyết phục, tránh những dẫn chứng chung chung.

     -  Diễn đạt tốt, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

*B.    Yêu cầu cụ thể:*

*Học sinh có thể trình bày vấn đề theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:*

1. Nêu vấn đề nghị luận .

- Học sinh dẫn dắt được vấn đề nghị luận ***(0,25đ)***

     -  Từ câu chuyện học sinh  rút ra ý nghĩa về mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống ***(0,25đ)****.*

2. giải quyết vấn đề

  a. Tóm tắt và rút ra ý nghĩa của câu chuyện

    -  Học sinh tóm tắt được câu chuyện ***(0,5đ)***

    - Giải thích đúng : “cho” và “nhận”  ***(0,5đ)***

    -Rút ra ý nghĩa:***(0,5đ)***

**=>** Câu chuyện đề cập đến mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc đời mỗi con người. Khi con người trao tặng cho người khác tình cảm gì thì sẽ nhận lại được tình cảm đó. Đấy là mối quan hệ nhân quả và cũng là quy luật tất yếu của cuộc sống.

     b. Phân tích, chứng minh

      - Biểu hiện mối quan hệ “cho” và “nhận” trong cuộc sống

+ Quan hệ “cho” và “nhận” trong cuộc sống vô cùng phong phú bao gồm cả vật chất lẫn tinh thần – dẫn chứng. ***(0,25đ)***

+ Mối quan hệ “cho” và “nhận” không phải bao giờ cũng ngang bằng trong cuộc sống: có khi ta cho nhiều nhưng nhận lại ít hơn và ngược lại – dẫn chứng.***(0,25đ)***

+ Mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” không phải bao giờ cũng là mình cho người đó và nhận của người đó, mà nhiều khi mình nhận ở người mà mình chưa hề cho. Và cái mình nhận có khi là sự bằng lòng với chính mình, là sự hoàn thiện hơn nhân cách làm người của mình trong cuộc sống – dẫn chứng. ***(0,5đ)***

- Làm thế nào để thực hiện tốt mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống?

+ Con người phải biết cho cuộc đời này những gì tốt đẹp nhất: Đó là sự yêu thương, trân trọng, cảm thông giúp đỡ lẫn nhau cả về vật chất lẫn tinh thần – dẫn chứng. ***(0,25đ)***

+ Con người cần phải biết “cho” nhiều hơn là “nhận”.***(0,25đ)***

+ Phải biết “cho” mà không hi vọng mình sẽ được đáp đền ***(0,25đ)***

+ Để “cho” nhiều, con người cần phải cố gắng phấn đấu rèn luyện và hoàn thiện mình, làm cho mình giàu có cả về vật chất lẫn tinh thần để có thể yêu thương nhiều hơn cuộc đời này. ***(0,25đ)***

       c. Bàn bạc

Bên canh việc “cho”và “nhận” đúng mục đích, đúng hoàn cảnh thì sẽ được mọi người quý trọng tin yêu. Còn:

- “Cho” vì mục đích vụ lợi, vì tham vọng, dục vọng của bản thân.**(*0,5đ)***

- “Nhận” không có thái độ, tình cảm biết đền đáp, biết ơn.***(0,5đ)***

Thì chúng ta cần phê phán

      3. Kết thúc vấn đề

-  Khẳng định vấn đề đã nghị luận.***(0,25đ)***

-  Rút ra bài học cho bản thân về nhận thức và hành động*.****(0,75đ)***